

**Chỉ đạo nội dung:**  
*Đại tá, Thạc sỹ Trần Thị Bích Huệ*

**Biên tập:**  
*Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương*

**Chế bản, sửa bản in:**  
*Trung úy Vũ Thị Hải Hà*

**Trình bày:**  
*Đại úy Trần Mạnh Hà*

## LỜI NÓI ĐẦU

Đã hơn 5 năm kể từ khi Syria lâm vào cuộc khủng hoảng chính trị nghiêm trọng bắt nguồn từ phong trào “Mùa Xuân Arab” mở đầu từ Tunisia cuối năm 2010, dẫn đến cuộc chiến tranh vô cùng đẫm máu mà gần đây trở thành chiến trường của cuộc chiến tranh khủng bố và chống khủng bố có sự tham gia của ba liên minh quốc tế chống khủng bố. Đó là Liên minh chống khủng bố hơn 60 nước do Mỹ chỉ huy, Liên minh chống khủng bố do Nga dẫn đầu với sự tham gia của Syria, Iraq, Iran và lực lượng vũ trang Hezbollah và Liên minh chống khủng bố gồm 30 nước do Saudi Arabia đứng đầu. Vì thế, cuộc khủng hoảng Syria trở thành tâm điểm cạnh tranh và xung đột địa-chính trị phức tạp nhất, gay go nhất giữa các nước trong và ngoài khu vực và đang làm thay đổi cục diện chính trị quốc tế.

Để giúp các đồng chí có tư liệu nghiên cứu về vấn đề này, năm 2014, 2015 TVQĐ đã sưu tầm, chọn lọc và giới thiệu các chuyên đề “Học thuyết phản kháng phi bạo lực trong “cách mạng sắc màu” và biến động chính trị - xã hội mang tên “Mùa Xuân A-rập”; “Cách mạng sắc màu: từ lí luận đến thực tiễn”.

Tiếp theo nội dung này, TVQĐ tổng hợp, biên soạn Tài liệu phục vụ nghiên cứu số 2/2016 với nhan đề: **“Khủng hoảng Syria sau 5 năm nhìn lại”**.

Ngoài Lời mở đầu, Chuyên đề được chia thành 5 nội dung: 1: Những sự kiện chính trong cuộc khủng hoảng Syria; 2: Nhìn lại nguyên nhân dẫn tới cuộc khủng hoảng Syria; 3: Toan tính của các nước liên quan ở Syria; 4: Cuộc thử nghiệm mô hình chiến tranh thế hệ thứ tư ở Syria; 5: Nhận định tình hình Syria.

***Xin trân trọng giới thiệu toàn văn chuyên đề. Thư viện Quân đội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng chí.***

***Mọi ý kiến xin gửi về:***

**Phòng Thông tin - Thư mục - Máy tính**

**Thư viện Quân đội**

83 Lý Nam Đế - Hà Nội.

Điện thoại: (069)554556

Fax: (04)38235130

Email: [thuvienquandoi@mail.bqp](mailto:thuvienquandoi@mail.bqp)

[tvqd@tttt.bqp.vn](mailto:tvqd@tttt.bqp.vn)

## **1. Những sự kiện chính trong cuộc khủng hoảng Syria**

### ***\* Những sự kiện chính trong năm 2011***

Tháng 2-2011, chịu tác động lan tỏa của phong trào chính trị-xã hội mang tên “Mùa xuân Arab” từ Tunisia và Ai Cập, ở Syria bùng nổ các cuộc biểu tình phản đối Chính phủ của Tổng thống Bashar Al Assad, đòi tự do dân chủ, đòi cải cách, mở cửa và đáp ứng quyền lợi của các nhóm sắc tộc, tôn giáo, nhưng thực chất là các cuộc biểu tình do các lực lượng Hồi giáo cực đoan được một số thế lực bên ngoài điều khiển chủ động khởi xướng. Từ tháng 3-2011, các cuộc biểu tình bắt đầu chuyển từ hòa bình sang bạo lực và xung đột vũ trang giữa cái gọi là các “lực lượng đối lập” và lực lượng ủng hộ Tổng thống Syria Bashar Al Assad. Tháng 6-2011, được Mỹ, phương Tây và các đồng minh khu vực của Mỹ là Saudi Arabia, Qata, Jordan...hậu thuẫn, Quân đội tự do Syria (FSA) được thành lập và trở thành lực lượng vũ trang đối lập chống chính phủ của Tổng thống Syria Bashar Al Assad. Tháng 9-2011, với sự hậu thuẫn của Mỹ và phương Tây, Hội đồng dân tộc Syria (Syrian National Council - SNC) được thành lập và trở thành lực lượng chính trị đối lập chủ yếu đòi lật đổ Tổng thống Syria Bashar Al Assad.

### ***\* Những sự kiện chính trong năm 2012***

Trong 2 tháng 1 và 2/2012, Tổ chức khủng bố mang tên “Front al-Nusra”, hoặc “Jabhat al-Nusra” - thực chất là một chi nhánh của mạng lưới khủng bố quốc tế “Al-Qaeda”, bắt đầu hoạt động tại Syria và Cận Đông. Mỹ và phương Tây tổ chức Hội nghị “Những người bạn của Syria” tập hợp lực lượng lên án Tổng thống Syria Bashar Al Assad và ủng hộ các lực lượng đối lập lật đổ ông. Tổng thống Syria Bashar Al Assad tổ chức trưng cầu dân ý về sửa đổi Hiến pháp, theo đó từ bỏ vai trò độc quyền lãnh đạo của Đảng Baath và sẵn sàng đón phái bộ Liên Hợp Quốc. Tháng 3-2012, Liên đoàn các nước Arab kêu gọi cắt đứt quan hệ ngoại giao đối với Syria như rút Đại sứ về nước và đóng cửa Đại sứ quán. Hội đồng dân tộc Syria nhận được sự hậu thuẫn của Mỹ và phương Tây thành lập Hội đồng quân sự, kêu gọi Mỹ và các quốc gia cung cấp vũ khí. Mỹ và phương Tây cô lập Nga và Trung Quốc trong vấn đề Syria. Qata kêu gọi tẩy chay hàng hóa Nga và Trung Quốc. Tháng 6-2012, Hội nghị “Nhóm hành động về Syria” tại Genève (Hội nghị Genève I) với sự tham gia của đại diện 5 quốc gia là Ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên Hợp Quốc (HĐBA LHQ) nhất trí thành lập Chính quyền chuyển tiếp ở Syria, trong đó không loại trừ Tổng thống Syria Bashar Al Assad.

### ***\* Những sự kiện chính trong năm 2013***

Chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad giành được ưu thế trên thực địa chiến trường, còn các lực lượng đối lập bất đồng và mâu thuẫn nhau sâu sắc. Mỹ và phương Tây muốn can thiệp quân sự vào Syria ngoài khuôn khổ Liên Hợp Quốc nhưng đã

thất bại. Tháng 8-2013, các lực lượng đối lập được Mỹ hậu thuẫn cáo buộc Chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad “sử dụng vũ khí hóa học” và đã “vượt qua ranh giới đỏ”. Vì thế, Mỹ đe dọa tấn công quân sự Syria mà không cần được phép của HĐBA LHQ để “trừng phạt Syria” nhưng thực chất là loại bỏ chính quyền của Tổng thống Bashar Al Assad. Tháng 9-2013, Nga đề xuất sáng kiến “đổi vũ khí hóa học” lấy hòa bình, theo đó, Chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad chấp nhận hủy bỏ toàn bộ vũ khí hóa học để tránh việc Mỹ và đồng minh tấn công quân sự. Nga và Mỹ đạt thỏa thuận và HĐBA LHQ ra Nghị quyết 2118 về Syria, theo đó, sẽ loại trừ mọi cuộc can thiệp quân sự từ bên ngoài vào Syria khi chưa được phép của HĐBA LHQ. Hơn 30 nhóm trong các lực lượng đối lập rút khỏi Hội đồng dân tộc Syria do thất bại trên chiến trường và mâu thuẫn nội bộ. Hình thành tổ chức khủng bố mang tên “Nhà nước Hồi giáo Iraq và Cận Đông” (Islamic State of Iraq and the Levant - ISIL). Ngay lập tức, tổ chức này nhận được sự ủng hộ toàn diện của Mỹ và một số nước trong khu vực như Saudi Arabia, Qata và Thổ Nhĩ Kỳ, phát triển rất nhanh và đánh chiếm nhiều vùng lãnh thổ ở phía bắc Syria. Tháng 11-2013, Cộng đồng người Kurd tuyên bố thành lập Chính quyền lâm thời ở vùng Đông-Bắc Syria và nhận được sự ủng hộ của Tổng thống Syria Bashar Al Assad trong cuộc chiến chống khủng bố. Hội đồng dân tộc Syria tuyên bố thành lập chính quyền lâm thời ở Syria. Tháng 12-2013, Mỹ và đồng minh điều chỉnh chính sách, theo đó, giảm yêu sách loại bỏ Tổng thống Bashar Al Assad ra khỏi quá trình chính trị chuyển tiếp ở Syria.

#### ***\* Những sự kiện chính trong năm 2014***

ISIL phát triển mạnh ở miền Đông-Bắc Syria và Iraq. Tháng 2-2014, Hội nghị Genève II về Syria nhóm họp nhưng không đạt kết quả. Mỹ và Saudi Arabia tăng viện trợ cho lực lượng đối lập trong cuộc chiến chống lại Tổng thống Syria Bashar Al Assad. Nga cũng tăng cường viện trợ vũ khí cho Tổng thống Syria Bashar Al Assad. HĐBA LHQ thông qua Nghị quyết 2039 do Mỹ đề xuất lên án Tổng thống Syria Bashar Al Assad nhưng không thay đổi được tình hình. Tháng 6-2014, cuộc bầu cử tổng thống tại Syria, trong đó ông Bashar Al Assad tái đắc cử. Ngày 6-6-2014, ISIL sau khi chiếm được 20% lãnh thổ Syria (ở phía Bắc), bất ngờ mở các cuộc tấn công ồ ạt trên lãnh thổ Iraq, chiếm và 25% lãnh thổ nước này ở vùng Tây-Bắc. Ngày 30-6-2014, ISIL tuyên bố thành lập “Nhà nước Hồi giáo” tự xưng (IS) và lấy thành phố Ar-Raqqa của Syria làm “Thủ đô”. Ngày 5-9-2014, tại Hội nghị NATO ở xứ Wales (Anh), Mỹ và các quốc gia NATO tuyên bố thành lập Liên minh chống IS, bao gồm 10 quốc gia: Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Canada, Úc, Thổ Nhĩ Kỳ, Ý, Ba Lan và Đan Mạch. Điều kỳ lạ là không một quốc gia Arab nào gia nhập Liên minh này, ngoại trừ Thổ Nhĩ Kỳ - một thành viên của NATO.

### ***\* Những sự kiện chính trong năm 2015***

IS phát triển nhanh chóng ở Iraq và Syria. Ở Syria, IS kiểm soát tới 2/3 diện tích lãnh thổ và tổ chức tấn công khủng bố nhiều nơi trên thế giới. Một hiện tượng lạ là sau hơn 1 năm Liên minh chống khủng bố do Mỹ đứng đầu hoạt động ở Iraq và Syria, IS không những không bị tiêu diệt mà còn phát triển mạnh thêm.

Ngày 20/11/2015, HĐBA LHQ đồng thuận thông qua dự thảo nghị quyết do Pháp đề xuất, theo đó kêu gọi các quốc gia thành viên LHQ thực hiện tất cả các biện pháp cần thiết trên cơ sở luật pháp quốc tế để tiêu diệt nhóm khủng bố “Nhà nước Hồi giáo” tự xưng (IS) trên vùng lãnh thổ chúng đang chiếm đóng tại Syria và Iraq.

Thực hiện nghị quyết của HĐBA LHQ về chống khủng bố và nhận được sự chấp thuận của Chính phủ Syria, ngày 30-9-2015, Nga chính thức phát động chiến dịch quân sự chống IS và các tổ chức khủng bố khác ở Syria, đồng thời, thành lập Trung tâm thông tin và điều phối hoạt động chống khủng bố có trụ sở đặt ở Iraq với sự tham gia của Iran, Syria và tổ chức vũ trang Hezbollah. Tháng 10-2015, Hội nghị quốc tế về Syria ở Viên (Áo) được tổ chức, trong đó, lần đầu có sự tham gia của Iran. Tháng 11-2015, Hội nghị quốc tế về Syria tại Viên trao cho Liên Hợp Quốc vai trò tìm kiếm giải pháp chính trị cho cuộc khủng hoảng Syria. Tháng 12-2015, HĐBA LHQ thông qua Nghị quyết 2254 về lộ trình hòa bình Syria theo 3 bước: (1) Thành lập chính phủ liên hợp; (2) Sửa đổi Hiến pháp; (3) Tổng tuyển cử bầu ra quốc hội và tổng thống.

### ***\* Những sự kiện chính trong năm 2016***

Tháng 1-2016, bắt đầu các cuộc đàm phán hòa bình về Syria tại Genève do Liên Hợp Quốc bảo trợ, dự kiến kéo dài 6 tháng. Ngày 12-2-2016, tại Hội nghị an ninh Muchen (Đức), 17 cường quốc đạt được thỏa thuận ngừng bắn tạm thời ở Syria, dự kiến có hiệu lực từ 19-2-2016. Thực tế, thỏa thuận Muchen đã không thực hiện được do các bên có liên quan bất đồng và mâu thuẫn về cơ chế thực thi.

Ngày 27-2-2016, Thỏa thuận ngừng bắn ở Syria do Mỹ và Nga đồng bảo trợ có hiệu lực, theo đó, Chính phủ Syria và các lực lượng đối lập chấp nhận ngừng các hoạt động bạo lực chống lại nhau, nhưng chiến dịch quân sự chống IS và các tổ chức khủng bố khác đã được LHQ xác nhận như “Front al-Nusra” sẽ vẫn được tiếp diễn cho tới khi đánh bại các lực lượng khủng bố.

Tuy nhiên, thỏa thuận này ngay sau đó đã bị “các lực lượng đối lập ôn hòa” được Mỹ và một số nước NATO bảo trợ, vi phạm. Do đó, Quân đội của Chính phủ Syria mở chiến dịch bao vây tiêu diệt các lực lượng khủng bố ở thành phố chiến lược Aleppo.

Trong tình thế Nga, Iran, lực lượng Hezbollah giúp đỡ Quân đội Syria tập trung toàn lực để tiêu diệt các lực lượng khủng bố trong vòng vây ngày càng khép chặt ở thành phố Aleppo, phía Mỹ chủ động đề nghị với Nga đàm phán để ký kết thỏa thuận ngừng bắn

mới và đề nghị các bên xung đột ở Syria cần ngồi vào bàn đàm phán để hóa giải cuộc chiến này.

Chấp nhận đề nghị của Mỹ, ngày 10-9-2016, Bộ trưởng Ngoại giao Nga Sergei Lavrov và Ngoại trưởng Mỹ John Kerry đạt được thỏa thuận ngừng bắn ở Syria sau cuộc đàm phán liên tục kéo dài tới 15 giờ tại Genève (Thụy Sĩ). Đây là thỏa thuận ngừng bắn lần thứ 2 trong năm 2016, tiếp theo thỏa thuận lần trước có hiệu lực gần đây nhất từ ngày 27-2-2016. Thỏa thuận ngừng bắn mới có những nội dung cơ bản: (1) thời hạn ngừng bắn sẽ kéo dài trong vòng 7 ngày, từ ngày 12-9 đến ngày 19-9-2016, sau 7 ngày đó nếu thỏa thuận ngừng bắn được thực hiện nghiêm túc, Nga và Mỹ sẽ thành lập Trung tâm chỉ huy tác chiến chung chống khủng bố; (2) tiến hành các hoạt động cứu trợ nhân đạo cho các vùng chiến tranh; (3) phân định rõ lực lượng nào là lực lượng khủng bố, lực lượng nào không phải là khủng bố và trên cơ sở đó sẽ phân chia các mục tiêu tấn công giữa Nga và Mỹ. Theo tuyên bố của phía Nga, đây không phải là sự bắt đầu của một đàm phán hòa bình mà chỉ là “khoảng lặng kỹ thuật” bởi hai bên Nga và Mỹ vẫn còn nhiều bất đồng về số phận của Tổng thống Syria Bashar Al Assad. Còn phía Mỹ cho rằng họ đang cần một thời gian để chuẩn bị cho cuộc bầu cử tổng thống vào cuối năm 2016 nên chưa thể thực hiện được kế hoạch hợp tác quân sự thực chất với Nga.

Syria, Iran, Thổ Nhĩ Kỳ và một số quốc gia Trung Đông ủng hộ thỏa thuận ngừng bắn này để tạo điều kiện thực hiện các hoạt động cứu trợ nhân đạo cho người dân ở những vùng khó khăn của Syria. Trong khi đó, Quân đội tự do Syria - lực lượng đối lập đã từ chối chấm dứt các hoạt động quân sự mà Mỹ và Nga đưa ra trong thỏa thuận ngừng bắn.

Tuy nhiên, do phía Mỹ đã từ chối công bố nội dung thỏa thuận ngừng bắn ở Syria nên HĐBA LHQ không thể thông qua được nghị quyết về lệnh ngừng bắn mới tại một phiên họp khẩn cấp do Nga đề xuất. Vì thế, khi thỏa thuận ngừng bắn mới được 5 ngày, vào ngày 17-9-2016, máy bay của Mỹ đã không kích một trận địa của Quân đội Syria ở khu vực gần sân bay Deir al-Zor, trong khi lực lượng này đang bao vây để tiêu diệt IS, khiến 62 binh sĩ Syria đã thiệt mạng và 100 người khác bị thương.

Trước sự kiện này, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Nga, bà Maria Zakharova tuyên bố: “Các đòn không kích vào Quân đội Syria do lực lượng liên quân được Mỹ dẫn đầu thực hiện buộc chúng ta phải rút ra một kết luận khủng khiếp rằng Nhà Trắng đang bảo vệ IS”. Chính phủ Syria cũng đã gửi thư lên HĐBA LHQ đề nghị lên án các cuộc không kích này do liên quân quốc tế được Mỹ dẫn đầu thực hiện.

Phía Mỹ đã chính thức công nhận máy bay của họ thực hiện các cuộc không kích này do “nhầm lẫn”. Lầu Năm Góc tuyên bố rằng “lấy làm tiếc về hành động của họ đã gây ra chết người” và khẳng định các vụ không kích đó của Mỹ là “không cố ý”. Hành động của Mỹ đã phá hoại thỏa thuận ngừng bắn vừa mới đạt được và đẩy cuộc chiến ở Syria leo thang tới mức nguy hiểm, có thể dẫn tới sự va chạm quân sự trực tiếp giữa Mỹ và Nga, tiềm ẩn hiểm họa một cuộc chiến tranh lớn ở Trung Đông.

## 2. Nhìn lại nguyên nhân dẫn tới cuộc khủng hoảng Syria

Trong phong trào chính trị-xã hội mang tên “Mùa xuân Arab”, Tổng thống Tunisia Ben Ali cầm cự được trước sức ép của phong trào biểu tình trong hơn 10 ngày (từ cuối tháng 12-2010 đến ngày 13-1-2011), sau đó phải bỏ chạy sang cư trú chính trị ở Saudi Arabia sau 33 năm cầm quyền (1987-2011). Tổng thống Ai Cập Hosni Mubarak sau 3 tuần cuộc nổi dậy của quần chúng phải từ bỏ quyền lực và kết thúc 30 năm cầm quyền. Ben Ali và Hosni Mubarak là những “đệ tử” trung thành của Mỹ, được Mỹ và phương Tây nuôi dưỡng để phục vụ lợi ích chiến lược của họ ở Bắc Phi-Trung Đông. Còn Tổng thống Libya Moammar Gaddafi bị Mỹ và phương Tây coi là “cái gai” ở Bắc Phi cần phải nhổ nhưng chưa có điều kiện. Từ tháng 3-2011, lợi dụng một bộ phận quần chúng nổi dậy chống chính quyền Libya, Mỹ và phương Tây đã can thiệp quân sự vào quốc gia này và giết hại Tổng thống Moammar Gaddafi vào tháng 10-2011.

Trong khi đó, cuộc khủng hoảng Syria dẫn tới cuộc chiến tranh kéo dài đã hơn 5 năm, khiến hơn 250.000 người chết, khoảng 1,6 triệu người bị thương, 45% dân số lưu vong, trong đó, hơn 4 triệu người trốn ra nước ngoài; thiệt hại vật chất 233 tỷ USD. Cuộc khủng hoảng ở Syria lôi cuốn sự quan tâm của cộng đồng quốc tế và có 100 quốc gia từng cử đoàn tham gia các hội nghị về Syria. HĐBA LHQ đã thông qua 3 Nghị quyết về Syria (Nghị quyết 2118, Nghị quyết 2139 và Nghị quyết 2254); 2 Hội nghị quốc tế tìm giải pháp chính trị cho Syria (Hội nghị Genève I + II, Hội nghị Vienna (Viên) I + II).

Để nhận diện rõ nguyên nhân khiến cuộc khủng hoảng ở Syria, trong đó chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad vẫn tồn tại trước biết bao âm mưu và hành động quân sự nhằm loại bỏ ông, trước hết, cần nhận thấy ở Syria hội tụ 5 loại mâu thuẫn ở 3 cấp độ (cấp độ Syria, cấp độ khu vực và cấp độ toàn cầu):

*Ở cấp độ Syria.* Ở cấp độ này có 3 mâu thuẫn: (1) Mâu thuẫn giữa đa số người theo Hồi giáo Sunni với chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad thuộc dòng Hồi giáo Shia chiếm thiểu số (khoảng 13%); (2) Mâu thuẫn giữa các nhóm dân tộc, sắc tộc tại Syria, đặc biệt là mâu thuẫn giữa người Kurd và người theo dòng tôn giáo Sunni; (3) Mâu thuẫn giữa chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad và Đảng Baath chuyên quyền với tầng lớp thị dân và lớp trẻ đòi hỏi cải cách chính trị theo hướng cởi mở, dân chủ, hội nhập quốc tế.

Xét từ khía cạnh tôn giáo, ở Syria có 10% dân số là Thiên chúa giáo; 90% là người Hồi giáo, trong đó, thiểu số là người Shia, người Druze, người Ismailien. Người Alawite - một nhánh của cộng đồng người Shia cầm quyền ở Syria cũng chỉ chiếm tỷ lệ thiểu số. Ngoài ra, còn có người thiểu số theo Đạo Do Thái và Ấn Độ giáo.

Xét về thể chế chính trị, Syria áp dụng thể chế Cộng hòa trên cơ sở bản Hiến pháp năm 1973 - sản phẩm của cuộc đảo chính do Đảng xã hội phục hưng Arab (Đảng Baath) tiến hành năm 1963, trong đó bảo đảm ưu thế của người đứng đầu nhà nước Syria xuất thân từ người Alawite. Bản hiến pháp này đáp ứng yêu sách của các giới Hồi giáo, trong đó, quy định người đứng đầu Nhà nước phải là người Hồi giáo và coi Học thuyết Hồi giáo là nguồn gốc chính của pháp luật. Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria dựa vào sự ủng hộ của một cộng đồng người Alawite chỉ chiếm thiểu số và đối lập gay gắt với người Hồi giáo theo dòng Sunni luôn coi Shia là “dị giáo” của Đạo Hồi.

Cuộc đảo chính năm 1963, trong đó, Ủy ban quân sự của Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria với đa số là người Alawite đã loại trừ nhiều sĩ quan theo dòng Hồi giáo Sunni. Từ năm 1970, tướng Hafez Al-Assad - thân sinh Tổng thống Syria Bashar Al Assad đương nhiệm hiện nay, trở thành Tổng thống Syria. Kể từ khi tướng Hafez Al-Assad trở thành tổng thống Syria, quyền lực dựa vào hai trụ cột chủ yếu là tư tưởng xã hội của Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria và mối quan hệ gắn bó giữa các thành viên của cộng đồng Hồi giáo Alawite thiểu số. Do có được quyền lực tập trung vào tay mình, thiểu số người Alawite luôn tìm kiếm mọi phương tiện để biện minh cho tính chất chuyên chính của chế độ và sự nắm giữ quyền lực của người Alawite đối với nền kinh tế và các nguồn tài nguyên của đất nước.

Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria đã thống trị toàn diện đất nước Syria, không cho phép bất cứ đảng phái nào có cơ hội phát triển. Trên thực tế, đây là một sự lẫn lộn thực sự giữa bộ máy nhà nước và đảng chính trị. Điều lệ của Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria ghi rõ rằng đảng “lãnh đạo toàn diện xã hội và nhà nước” như đã được xác định rõ trong Điều 8 của Hiến pháp Syria, theo đó, Ban lãnh đạo Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria có toàn quyền đưa các ứng cử viên của mình vào chức vụ người đứng đầu nhà nước và điều đó được coi như là một sự mặc nhiên. Ngoài ra, Tổng Bí thư của Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria kiêm luôn chức Tổng thống nước Cộng hòa. Tuy nhiên, vai trò lãnh đạo của Ban chấp hành trung ương của Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria luôn cạnh tranh và chông chéo với vai trò của chính phủ, tạo ra sự lộn xộn trong thể chế nhà nước ở Syria. Chính chế độ chuyên quyền này là mục tiêu phản đối của các lực lượng đối lập nổi dậy ở Syria trong phong trào chính trị-xã hội mang tên “Mùa xuân Arab”.

Khi bắt đầu cuộc khủng hoảng ở Syria vào đầu năm 2011, với sự gia tăng mạnh mẽ các cuộc xuống đường của người Hồi giáo trong nước, chủ yếu là người Sunni, chính quyền nước này do người Alawite đứng đầu, đã nghĩ tới một chiến lược phòng thủ. Đại hội của Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria diễn ra vào tháng 2-2012 đã cho thấy sự cởi mở hơn đối với phe đối lập Syria ở cả trong và ngoài nước. Nhưng trước yêu cầu cải

cách, các tầng lớp chính trị lãnh đạo Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria bị chia rẽ về cách thức tiến hành, giữa những người muốn tiến hành cải cách cơ cấu nhanh chóng với lực lượng cận vệ già phản đối mọi sự thay đổi. Trước sức ép của Phong trào “Mùa Xuân Arab”, Điều 8 của Hiến pháp Syria qui định Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria lãnh đạo toàn diện đất nước và xã hội đã bị hủy bỏ. Đồng thời, Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria đưa ra kiến nghị tiến hành cuộc thảo luận trên phạm vi toàn quốc về cách thức đưa đất nước thoát khỏi cuộc khủng hoảng thông qua các cuộc cải cách mọi mặt đời sống của đất nước.

Xét về khía cạnh kinh tế-xã hội, khi nổ ra cuộc nổi dậy vào tháng 3-2011, Syria ở trong tình trạng giống như các nước khác trong khu vực. Đó là, nạn thất nghiệp tăng cao, lên tới gần 13% vào năm 2012 so với 8,5% năm 2011, trong đó, có hơn 19% số người thất nghiệp là thanh niên, phần lớn là những người có bằng cấp. Tình trạng này càng thêm nghiêm trọng do nạn tham nhũng dai dẳng và hồ ngấn cách ngày càng lớn về sự phát triển kinh tế ở trong nước, về sự phân hóa giàu-nghèo, cũng như sự khác biệt quá lớn giữa nông thôn nghèo nàn, lạc hậu với các thành phố lớn, giàu có hơn do phát triển hơn. Sở dĩ có hiện tượng này là do Syria từ lâu nằm dưới sự lãnh đạo của một chế độ xã hội tập trung quyền lực, trong đó, Đảng xã hội phục hưng Arab của Syria và bộ máy nhà nước là người quyết định tất cả. Nhà nước trợ cấp các hàng hóa cơ bản như xăng, lương thực thực phẩm, dẫn đến thâm hụt ngân sách tăng, chiếm tới 6% tổng sản phẩm quốc nội của năm 2011. Số người tị nạn Palestine ở Syria lên tới 440.000 người, cùng với những người dân tị nạn Golan bị Israel chiếm đóng đổ về và gần 1,3 triệu người tị nạn từ Iraq, khiến tình trạng kinh tế của đất nước này càng thêm khó khăn hơn. Ngoài ra, do chế độ cầm quyền quá độc đoán và tính chất cảnh sát của chế độ, nên nạn tham nhũng đã cho phép một số người thân cận với chế độ biến thủ lượng lớn tài sản của đất nước. Đây cũng là những điểm chung với các nước Arab.

*Ở cấp độ khu vực.* Ở cấp độ này có mâu thuẫn giữa các nước trong khu vực theo đuổi các mục tiêu địa-chính trị và địa-kinh tế, bao gồm trước hết là Iran, Saudi Arabia, Qata, Israel và Thổ Nhĩ Kỳ. Những quốc gia này vừa tranh giành với Syria về tài nguyên dầu mỏ và khí đốt ở Trung Đông (Saudi Arabia, Qata, Iran), vừa tranh giành ngôi vị bá chủ khu vực (Saudi Arabia, Iran và Israel), thể hiện tập trung ở thái độ, quan điểm đối với vai trò của Tổng thống Syria Bashar Al Assad. Là đồng minh của Mỹ, Saudi Arabia, Qata và Thổ Nhĩ Kỳ tìm mọi cách loại bỏ chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad. Ngược lại, Syria nhận được sự hậu thuẫn của Nga và Iran-quốc gia theo dòng Hồi giáo Shia, trong cuộc chiến chống khủng bố và các lực lượng đối lập. Ngoài ra, xét về khía cạnh tôn giáo, Saudi Arabia là trung tâm của Hồi giáo theo dòng Sunni, còn Iran là trung

tâm của Hồi giáo theo dòng Shia. Do đó, giữa Saudi Arabia và Iran có mối hận thù tôn giáo chất chứa hàng trăm năm nay.

*Ở cấp độ toàn cầu.* Ở cấp độ này có mâu thuẫn giữa hai cường quốc quân sự hùng mạnh nhất thế giới là Mỹ và Nga. Khác với Tunisia, Ai Cập và Libya, Syria có vị trí địa-chính trị, địa-chiến lược đặc biệt quan trọng ở khu vực Trung Đông. Syria nằm ở bờ Đông Địa Trung Hải, ở ngã ba của các châu lục là châu Á, châu Âu và châu Phi. Do đó, trong hàng ngàn năm qua, Syria luôn bị các đế quốc xâm lược, thôn tính và nô dịch.

Từ những năm 70 của thế kỷ XX, Syria đã thiết lập quan hệ hữu nghị với Liên Xô (trên mức bạn bè, dưới mức đồng minh). Từ năm 2000 (khi V. Putin trở thành Tổng thống Nga), quan hệ Nga-Syria tiếp tục được củng cố ngày càng chặt chẽ. Syria là đồng minh tin cậy nhất của Nga tại Trung Đông. Tại Syria, Nga có căn cứ Hải quân Tartus tại bờ Đông Địa Trung Hải-căn cứ hải quân duy nhất của Nga ở Địa Trung Hải.

Nếu chính quyền Tổng thống Bashar Al Assad sụp đổ, ở Syria sẽ hình thành một chính quyền phụ thuộc Mỹ và phương Tây, thì Nga có nguy cơ mất toàn bộ lợi ích chiến lược ở Trung Đông. Hơn nữa, Nga có khoảng 10% dân số (khoảng 15 triệu) theo Hồi giáo Sunni (bà con, anh em với Saudi Arabia và Thổ Nhĩ Kỳ). Hiện có khoảng 3.500 người Nga (từ Chechnya và các nước cộng hòa tự trị theo Hồi giáo Sunni) tham gia lực lượng thánh chiến của IS. Các tổ chức khủng bố như IS, “Al Qaeda”, “Front al-Nusra” đã và đang lên kế hoạch thực hiện các vụ đánh bom khủng bố ở Nga. Như vậy, Nga tham chiến ở Syria (không kích IS và các tổ chức khủng bố) là để bảo vệ lợi ích chiến lược và bảo vệ an ninh quốc gia từ xa.

Ngược lại, trong 5 năm qua, Mỹ và phương Tây tìm mọi cách loại bỏ chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad để đẩy Nga ra khỏi Trung Đông. Mục tiêu chiến lược của Mỹ đối lập với mục tiêu chiến lược của Nga tại Syria nói riêng, Trung Đông nói chung. Nói cách khác, tại Syria, Mỹ và Nga mâu thuẫn đối kháng với nhau về lợi ích chiến lược.

Tóm lại, Syria là quốc gia hội tụ nhiều mâu thuẫn đối kháng của thế giới đương đại. Đó là, mâu thuẫn giữa hai cường quốc hùng mạnh nhất thế giới về quân sự và chính trị là Mỹ và Nga; mâu thuẫn giữa ba cường quốc khu vực là Thổ Nhĩ Kỳ, Iran, Saudi Arabia; mâu thuẫn giữa các lực lượng theo dòng Hồi giáo Shia và dòng Hồi giáo Sunni; mâu thuẫn giữa chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad với tầng lớp thị dân và lớp trẻ đòi cải cách dân chủ, hội nhập quốc tế.

Do đó, nguyên nhân trực tiếp của cuộc khủng hoảng Syria là do tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu bùng phát từ năm 2008 làm trầm trọng thêm tình trạng khủng hoảng kinh tế-xã hội và chính trị ở trong nước như nạn thất nghiệp gia tăng; sự bất

bình đẳng trong xã hội; sự chênh lệch quá lớn giữa người giàu và người nghèo; chính quyền ở các nước đó bảo thủ và trì trệ trong nhiều năm. Còn nguyên nhân sâu xa là do Syria nằm trong “tâm chấn” của cuộc cạnh tranh và xung đột địa-chính trị của các nước lớn trong và ngoài khu vực đang tranh giành ảnh hưởng tại đây, trước hết là nhằm sở hữu quyền khai thác tài nguyên thiên nhiên như dầu mỏ, khí đốt, nguyên tố đất hiếm, quặng kim loại và thị trường tiêu thụ sản phẩm cũng như thị trường đầu tư.

### **3. Toan tính của các nước liên quan ở Syria**

#### ***\* Toan tính chiến lược của Mỹ***

Syria là mắt xích quan trọng nhất trong chiến lược toàn cầu của Mỹ, được thể hiện trong “Đề án Trung Đông Lớn” đã từng được Tổng thống Mỹ G.W.Bush chính thức công bố và trình lên Hội nghị các nước phát triển cao (G-8) tại Mỹ vào tháng 6-2004, nhằm thay đổi biên giới của 24 quốc gia, từ Maroc tới Afghanistan, làm bàn đạp để Washington tiến tới thiết lập quyền kiểm soát đối với toàn bộ lục địa Á-Âu. “Trung Đông Lớn”, hay còn gọi là “Trung Đông mở rộng” hoặc “Trung Đông mới”- một khu vực rộng lớn và có ý nghĩa rất quan trọng về địa-chính trị đối với chiến lược toàn cầu của Mỹ.

Sau sự kiện 11/9/2001, “Đề án Trung Đông Lớn” là một trong những nội dung của chiến lược xây dựng trật tự thế giới mới của Mỹ dựa trên cơ sở văn kiện mang tên “Chiến lược an ninh quốc gia của Mỹ ở Trung Đông: phân tích sau sự kiện 11/9” và sau đó được khẳng định trong Chiến lược an ninh quốc gia của Mỹ do Tổng thống G.W. Bush trình Quốc hội Mỹ ngày 20/9/2002. Nội dung Chiến lược an ninh quốc gia của Mỹ năm 2002 có thể được coi là tuyên bố chính thức về “Học thuyết Bush”. Một trong những mục tiêu đề ra trong chiến lược này là cạnh tranh địa-chính trị với Nga. Cuộc chiến tranh Afghanistan (2001) và Iraq (2003) là giai đoạn đầu trong quá trình thực hiện “Đề án Trung Đông Lớn”, đã đưa Mỹ tới sa lầy, thậm chí là thất bại. Tổng thống Mỹ B. Obama đã phải nhận định cuộc chiến tranh Irắc là “không cần thiết”.

Sau khi bước vào Nhà Trắng, với chủ trương “thay đổi” nước Mỹ và thế giới, Tổng thống Mỹ B. Obama đã sử dụng các biện pháp chiến lược khác để thực hiện “Đề án Trung Đông Lớn”, được gọi là “sức mạnh thông minh”, hình thành nên “chính sách đối ngoại thông minh”, trong đó, kết hợp “sức mạnh cứng” (quân sự, kinh tế...) với “sức mạnh mềm” (ngoại giao, chiến tranh thông tin, mạng Internet...). “Mùa xuân Arab” bùng phát từ cuối năm 2010 ở Tunisia, sau đó tràn qua Ai Cập, Libya và Syria là sự kế tục tiến trình thực hiện “Đề án Trung Đông Lớn” của Mỹ bằng “sức mạnh thông minh”.

Vì thế, ngay sau khi cuộc chiến tại Libya vừa kết thúc vào tháng 11/2011, Mỹ và NATO tuyên bố rút quân khỏi nơi đây, giới phân tích đã dự báo “kịch bản Libya” có thể sẽ lặp lại ở các quốc gia khác như Syria, Iran, v.v. Còn Thượng nghị sỹ Mỹ John McCain đã

tùng cảnh báo, kịch bản “Mùa xuân Arab” ở Libya sẽ lặp lại ở Syria, Iran, các nước Trung Á, sau đó “sẽ gõ cửa nước Nga” (!?). Vào cuối năm 2011, tạp chí Mỹ “Chính sách đối ngoại” (“Foreign Policy”) đăng bài viết về tình hình Syria, trong đó, đưa ra nhận xét: “Kịch bản Libya do Mỹ và NATO thực hiện dựa trên cơ sở thực hiện sự ủy nhiệm của HĐBA LHQ có thể sẽ được lặp lại ở Syria”.

Nhận xét về tầm quan trọng của Syria đối với kế hoạch thực hiện “Đề án Trung Đông Lớn” của Mỹ, Paul Craig Roberts, cựu Thứ trưởng Bộ Tài chính Mỹ dưới thời cầm quyền của Tổng thống Mỹ Ronald Reagan, thành viên của Đảng Cộng hòa, trong bài trả lời phỏng vấn hãng truyền hình “Press TV” đưa ra nhận định rằng, bằng cách gây ra cuộc khủng hoảng chính trị ở Bắc Phi và Trung Đông, Mỹ muốn hạn chế ảnh hưởng địa-chính trị và kiềm chế sự phát triển của Nga. Theo Paul Craig Roberts bằng cách lật đổ chế độ cầm quyền ở một số nước Bắc Phi và Trung Đông, Mỹ muốn đẩy Nga ra khỏi khu vực địa-chính trị quan trọng này của thế giới nhằm chiếm đoạt tài nguyên dầu mỏ và khí đốt ở quốc gia này.

Theo giới phân tích kinh tế và địa-chính trị quốc tế, toàn bộ quá trình cạnh tranh và xung đột địa-chính trị trong thế kỷ XXI đều xoay quanh các khu vực có nhiều tài nguyên chiến lược, trước hết là dầu mỏ và khí đốt. Trong khi đó, Syria là một phần hợp thành đề án đường ống dẫn khí đốt đi qua nhiều nước Arab, có chiều dài tới gần 1.200km, với đường kính đường ống gần 1m, có khả năng chuyển tải tối đa gần 10 tỷ m<sup>3</sup> khí đốt. Theo đó, khí đốt khai thác từ Ai Cập sẽ được chuyển tải sang Syria theo đường ống này. Một hệ thống đường ống dẫn khí đốt khác nối liền Thổ Nhĩ Kỳ với Syria có chiều dài 230 km sẽ kết nối với mạng lưới đường ống đang được xây dựng. Do đó, trước hết cần bảo đảm cung cấp khí đốt ổn định ở Syria trước khi tiếp tục kết nối đường ống dẫn khí đốt này với Thổ Nhĩ Kỳ và tới châu Âu.

Cuộc khủng hoảng chính trị ở Syria giống với tình hình ở các nước vừa trải qua “Mùa xuân Arab” như Tunisia, Ai Cập và Libya ở một điểm then chốt: Mỹ và các nước phương Tây khác vừa nhất quyết đòi Tổng thống Syria Bashar Al Assad phải từ chức, mặt khác, ra sức ủng hộ mọi mặt cho các lực lượng đối lập ở Syria. Đây là nguyên nhân sâu xa khiến cho cuộc khủng hoảng chính trị ở Syria kéo dài.

Trong năm 2012, để mở đường can thiệp quân sự vào Syria giống như ở Libya, Mỹ đã trình lên HĐBA LHQ dự thảo Nghị quyết trừng phạt Syria nhưng đều bị Nga phủ quyết vì nội dung của các bản dự thảo đó chỉ yêu cầu Chính phủ Syria chấm dứt bạo lực mà không yêu cầu các lực lượng đối lập có vũ trang hành động tương tự; hoặc lên án Chính phủ Syria “vi phạm nhân quyền”, “đàn áp người dân” nhưng lại không xem xét báo cáo

của Chính quyền Damascus về hành động của các lực lượng đối lập chủ ý sử dụng vũ khí hạng nặng tiến công các lực lượng an ninh của Syria.

Không đạt được ý đồ trong việc sử dụng HĐBA LHQ tạo cơ can thiệp quân sự vào Syria, Mỹ và NATO chuyển sang sử dụng Hội đồng nhân quyền của LHQ, Ủy ban điều tra quốc tế và Cao ủy Liên Hợp Quốc về quyền con người. Theo đề nghị của Mỹ, tình hình Syria đã được thảo luận tại 3 cuộc hội nghị chuyên đề về Syria tại Hội đồng nhân quyền của LHQ. Tại cuộc hội thảo lần thứ 3, Hội đồng nhân quyền của LHQ thông qua Nghị quyết lên án Syria. Đây là một sự lặp lại nguyên vẹn kịch bản Libya khi khái niệm “dân thường cần được bảo vệ” là lực lượng nổi loạn cực đoan có vũ trang, còn đại đa số người dân cần được bảo vệ chống lại hành động bạo lực của lực lượng đối lập lại bị loại bỏ ra khỏi quyền bảo vệ của LHQ. Phản ứng trước tình hình này, ông V. Loshinin, Đại diện của Nga tại LHQ, đã tuyên bố cứng rắn rằng, Nga muốn ngăn chặn một sự can thiệp từ bên ngoài vào tình hình Syria ngay cả khi mượn có “bảo vệ dân thường” hoặc “bảo vệ nhân quyền”.

Bất lực trong việc mượn có “bảo vệ nhân quyền” để trực tiếp can thiệp quân sự vào Syria, Mỹ sử dụng “sáng kiến” đã từng được áp dụng ở Libya. Đó là, thành lập cái gọi là nhóm “Những người bạn của Syria” để hỗ trợ các lực lượng đối lập tiến hành một cuộc can thiệp quân sự dưới một hình thức mà các chuyên gia quân sự gọi là “cuộc chiến tranh qua tay người khác”. Thậm chí, nhiều chuyên gia phân tích chính trị quốc tế còn nhận định, Mỹ có ý định sử dụng nhóm “Những người bạn của Syria” thay thế vai trò của HĐBA LHQ. Biện pháp đầu tiên mà nhóm "Những người bạn của Syria" áp dụng là ra lời kêu gọi quốc tế áp dụng các biện pháp cấm vận kinh tế mạnh mẽ hơn nữa đối với Chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad. Phía Mỹ còn đề xuất "Những người bạn Syria" cấm nhập cảnh đối với các quan chức cao cấp trong Chính phủ Syria, niêm phong tài khoản các ngân hàng của họ, áp đặt lệnh cấm vận xuất khẩu dầu mỏ sang Syria, chấm dứt đầu tư vào nước này và xem xét việc đóng cửa các đại sứ quán và tham tán của Syria ở các nước. Tuy nhiên, biện pháp chủ yếu nhất của "Những người bạn Syria" là tuyên bố công nhận các lực lượng đối lập ở Syria là “đại diện hợp pháp duy nhất của nhân dân Syria”. Quyết định này sau đó được thông qua chính thức tại Hội nghị lần thứ 2 của nhóm “Những người bạn của Syria” vào ngày 1-4-2012 tại Istambul, Thổ Nhĩ Kỳ.

Trong khi chưa có được một nghị quyết khách quan và công bằng của HĐBA LHQ để giải quyết tình hình Syria, Đặc phái viên của LHQ và Liên đoàn Arab, ông Kofi Annan, đưa ra đề xuất 6 điểm nhằm chấm dứt cuộc khủng hoảng này, trong đó, không có điều khoản nào kêu gọi Tổng thống Syria Bashar Al Assad từ chức. Vì thế, đề xuất này được HĐBA LHQ nhất trí thông qua và ra tuyên bố ủng hộ và yêu cầu các bên xung đột ở Syria

chấp nhận. Có thể thấy, trong đề xuất 6 điểm của ông Kofi Annan có một nội dung rất cơ bản trùng hợp với tinh thần nội dung dự thảo Nghị quyết về Syria do Nga đề xuất và được trình lên HĐBA LHQ ngày 15-12-2012 thông qua tại Nghị quyết 2042, trong đó, yêu cầu cả hai bên, nghĩa là cả lực lượng ủng hộ chính phủ Syria và phe đối lập, phải chấm dứt bạo lực và không yêu cầu Tổng thống Syria Bashar Al Assad phải từ chức.

Như vậy, trong nội dung Nghị quyết 2042 về Syria và Nghị quyết 1973 về Libya có một điểm trùng hợp cốt lõi là hai bên xung đột chấp nhận ngừng bắn. Nhà lãnh đạo Libya, ông Moammar Gaddafi, cũng đã từng tuyên bố chấp hành Nghị quyết 1973, nghĩa là ngừng bắn. Trong khi đó, lực lượng nổi dậy ở Libya không những không ngừng bắn mà còn tiếp tục các hoạt động quân sự ráo riết dưới sự hỗ trợ của hoạt động “thiết lập vùng cấm bay” từ phía NATO. Kết quả là một cuộc chiến tranh xâm lược trên quy mô lớn nhằm vào Libya, dẫn tới kết cục tiêu diệt nhà lãnh đạo Moammar Gaddafi. Tương tự, với Nghị quyết 2042 về Syria, Mỹ và các lực lượng đối lập ở Syria cũng định lặp lại kịch bản này. Trong khi Tổng thống Syria Bashar Al Assad chấp nhận ngừng bắn và ra lệnh rút quân cùng với các vũ khí hạng nặng ra khỏi các thành phố và các khu vực mà trước đó họ đã đánh đuổi các lực lượng đối lập, thì quân nổi dậy tranh thủ thời cơ tiếp nhận thêm vũ khí hạng nặng do các nước phương Tây và đồng minh của họ ở Trung Đông cung cấp, vừa phối hợp với các tổ chức khủng bố hoạt động trong hàng ngũ các lực lượng đối lập để tái chiếm các thành phố và gây ra hàng loạt vụ khủng bố dã man nhất, vừa tố cáo các lực lượng ủng hộ Tổng thống Syria Bashar Al Assad “vi phạm Nghị quyết 2042” của HĐBA LHQ. Tình hình đó đã đưa Tổng thống Syria Bashar Al Assad vào thế bế tắc: nếu không ra tay trấn áp lực lượng đối lập thì rút cuộc sẽ bị đánh bại ngay trên “sân nhà”, còn nếu ra tay thì ngay lập tức bị cáo buộc vi phạm Nghị quyết 2042 của HĐBA LHQ. Vì vậy mà Nghị quyết 2042 của HĐBA LHQ không được thực thi trước hết là do một số nước phương Tây, trong đó có Mỹ, ra sức ủng hộ toàn diện về kinh tế, chính trị và tinh thần cho các lực lượng đối lập ở Syria, đẩy đất nước và nhân dân Syria vào một cuộc chiến tranh chưa từng có trong lịch sử. Thực chất, đó là cuộc chiến tranh xâm lược đích thực do các lực lượng bên ngoài tiến hành thông qua bàn tay của các lực lượng đối lập cực đoan kết hợp với các tổ chức khủng bố quốc tế được hợp pháp hóa bằng các công cụ pháp lý quốc tế.

Năm 2012, trong bối cảnh Quân đội Syria giành được thắng lợi dồn dập trên chiến trường, lần đầu tiên Hội nghị quốc tế về Syria được tổ chức ở Genève, Thụy Sĩ hay còn gọi là Hội nghị Genève I vào ngày 30-6-2012 với sự tham gia của Tổng Thư ký LHQ, Tổng Thư ký Liên đoàn Arab (AL), Đại diện cấp cao của EU về chính sách đối ngoại và an ninh, Bộ trưởng Ngoại giao của 5 nước Ủy viên thường trực HĐBA LHQ, cùng Bộ trưởng Ngoại giao các nước Thổ Nhĩ Kỳ, Iraq, Kuwait và Qata. Hội nghị Genève I thống

nhất thông qua Tuyên bố chung, trong đó, xác định các bên ở Syria sẽ đàm phán để thành lập chính phủ chuyển tiếp nhằm chấm dứt cuộc khủng hoảng mà không cần điều kiện tiên quyết là Tổng thống Syria Bashar Al Assad phải từ chức.

Ngày 15-5-2013, bị thất bại tại HĐBA LHQ do bị Nga phủ quyết, Mỹ đứng đầu danh sách cùng với 12 nước khác trình Đại hội đồng LHQ bản Dự thảo Nghị quyết về tình hình ở Syria và được 130 nước bỏ phiếu ủng hộ, 12 nước bỏ phiếu chống (trong đó có Nga) và 59 nước bỏ phiếu trắng. Nghị quyết mới tuy không có cơ sở pháp lý nhưng có một nội dung quan trọng là lên án “sự leo thang bạo lực từ phía Chính phủ Syria sử dụng vũ khí hạng nặng tiến công các cụm dân cư cũng như sử dụng bom chùm” như “tấn công các trường học, bệnh viện, sát thương hàng loạt, treo cổ hàng loạt, giết hại dân thường không cần xét xử, giết hại và truy đuổi những người biểu tình, các nhà báo và những người bảo vệ luật pháp; tự tiện bắt giữ và thủ tiêu không cần xét xử, vi phạm quyền trẻ em, trong đó, có việc tuyên mộ và sử dụng trẻ em trong các hoạt động chiến đấu vi phạm luật quốc tế; ngăn cản các dịch vụ trợ giúp y tế, không tôn trọng quyền bất khả xâm phạm của các nhân viên y tế; tra tấn và tiến hành các bạo lực tình dục, có hành động tàn bạo đối với trẻ em”. Như vậy, Nghị quyết của Đại hội đồng LHQ nhằm mục đích tạo dư luận và chuẩn bị cơ sở pháp lý nhằm đưa Tổng thống Syria Bashar Al Assad ra xét xử tại tòa án hình sự quốc tế. Trên thực tế, Nghị quyết mới về Syria xác định rằng việc Nga ủng hộ Chính phủ Syria là “hành động tội ác”.

Năm 2013, cuộc khủng hoảng chính trị ở Syria diễn biến nhanh, đầy kịch tính và cực kỳ phức tạp, trong đó, các lực lượng trung thành với Tổng thống Syria Bashar Al Assad giành lại được nhiều khu vực quan trọng mà trước đó đã bị các lực lượng đối lập ở Syria kiểm soát. Quân đội Syria mở cuộc tiến công tổng lực để giải phóng thành phố Aleppo - một thành phố lớn thứ 2 ở Syria và có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với cả hai bên giao chiến. Một khi Quân đội Syria giải phóng được thành phố này thì cục diện trên chiến trường sẽ thay đổi căn bản và ưu thế sẽ nghiêng hẳn về phía Quân đội Syria. Tình hình đó khiến Mỹ, Anh và đồng minh của họ trong và ngoài khu vực Trung Đông đặc biệt lo ngại vì họ đã đặt cược cả danh dự, uy tín và tiền bạc vào cuộc chiến này và họ không muốn bị thất bại. Do đó, để cứu vãn tình hình, Mỹ tìm cách tạo cơ sở để can thiệp quân sự trực tiếp vào cuộc chiến ở Syria.

Cũng trong năm 2013, tại Hội nghị quốc tế về Syria, hay còn gọi là Hội nghị Genève II, sự va chạm giữa Mỹ và Nga lại xảy ra. Hội nghị này được tổ chức theo “sáng kiến” của Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ John Kerry trong chuyến thăm Nga ngày 07-5-2013 và đương nhiên nhận được sự ủng hộ của phía Nga và trở thành sáng kiến chung Mỹ-Nga. Vì thế, Mỹ và Nga trở thành 2 nước đồng bảo trợ cho Hội nghị Genève II. Tuy nhiên, Hội

ng nghị Genève II về Syria đã bị phá sản vì Mỹ không thể thuyết phục được Nga chấm dứt ủng hộ và viện trợ vũ khí cho Syria trong cuộc chiến chống khủng bố. Bộ trưởng Ngoại giao Nga Sergei Lavrov cũng như Tổng thống Nga V. Putin đều khẳng định việc Nga chuyển giao vũ khí cho Syria là theo các hợp đồng đã ký trước năm 2010 và không vi phạm bất kỳ điều khoản luật pháp quốc tế nào. Nga cũng không chấp nhận điều kiện tiên quyết do phía Mỹ đưa ra là Tổng thống Syria Bashar Al Assad phải ra đi.

Để cứu vãn tình hình, tháng 8-2013, Mỹ đưa ra tuyên bố rằng họ đã có bằng chứng về việc “Syria sử dụng vũ khí hóa học” và đã “vượt qua ranh giới đỏ” và vì thế Tổng thống Mỹ B. Obama quyết định viện trợ vũ khí cho các lực lượng đối lập ở Syria, thậm chí một số nghị sỹ thuộc Đảng Cộng hòa đề nghị Tổng thống Mỹ B. Obama mở chiến dịch quân sự can thiệp vào quốc gia này. Trong khi đó, nhiều chuyên gia quân sự am hiểu tình hình chiến sự ở Syria cho rằng các lực lượng trung thành với Tổng thống Syria Bashar Al Assad không có lý do gì sử dụng vũ khí hóa học vì họ đang chiếm ưu thế trên chiến trường nên không cần sử dụng vũ khí hóa học cũng có thể đánh bại các lực lượng đối lập ở Syria. Chính phủ Syria cũng từng tuyên bố công khai là họ chỉ sử dụng vũ khí hóa học để chống lại cuộc chiến tranh xâm lược quy mô lớn từ bên ngoài. Phía Nga cũng ra tuyên bố cho rằng việc Mỹ thông báo về bằng chứng Syria sử dụng vũ khí hóa học là không có tính thuyết phục. Do đó, việc ai sử dụng vũ khí hóa học ở Syria cần phải được kiểm chứng thông qua hoạt động kiểm tra độc lập của LHQ.

Tại Hội nghị thượng đỉnh G-8 năm 2013, đề xuất của Mỹ về việc “trừng phạt Syria” ban đầu nhận được sự ủng hộ của 7 thành viên tham dự diễn đàn này, trừ Nga. Tại Hội nghị này, Tổng thống Nga V. Putin đã phải tiến hành cuộc chiến ngoại giao “1 chọi 7”. Bằng những lập luận và chứng cứ không thể chối cãi được, Tổng thống Nga V. Putin đã kiên quyết bảo vệ quan điểm của Nga. Rút cuộc, các thành viên G-8 đã phải ra Thông cáo chung phản ánh quan điểm của Moskva (Nga). Đó là: (1) không đề cập đến chuyện Tổng thống Syria Bashar Al Assad phải ra đi; (2) cuộc chiến ở Syria phải được giải quyết thông qua giải pháp chính trị; (3) thành lập chính phủ quá độ bao gồm các lực lượng đối lập và chính phủ Syria; (4) không đề cập đến việc cung cấp vũ khí trang bị cho các lực lượng đối lập ở Syria cũng như việc Nga chuyển giao vũ khí cho Chính phủ Damascus; (5) các nước thành viên G-8 phải cùng với các bên xung đột ở Syria phối hợp nỗ lực chung chống khủng bố; (6) Mỹ và Nga sẽ bảo trợ tổ chức Hội nghị quốc tế mới về Syria.

Đánh giá về kết quả Hội nghị G-8 năm 2013, một số tờ báo lớn ở Mỹ và một số nước phương Tây như “The New York Times”, “The Wall Street Journal”, đã phải công nhận, Tổng thống Nga V. Putin đã lật ngược thế cờ “1 chọi 7” và giành thắng lợi cho chính sách ngoại giao cứng rắn của Nga trong vấn đề Syria. Báo “The Wall Street Journal

nhận xét: “Nước Nga tuy chỉ là cái bóng của một siêu cường (Liên Xô) nhưng là một tác nhân quan trọng nên không thể không tính đến”.

Bị thất bại tại Hội nghị thượng đỉnh G-8, Mỹ và các nước trong nhóm “Những người bạn của Syria” vội vàng nhóm họp tại Doha, thủ đô Qata, với sự tham gia của Bộ trưởng ngoại giao 11 nước (Pháp, Anh, Mỹ, Đức, Ý, Jordan, Saudi Arabia, Qata, Các Tiểu Vương quốc Arab thống nhất, Thổ Nhĩ Kỳ và Ai Cập). Hội nghị đưa ra tuyên bố trái ngược với tinh thần của Hội nghị G-8, gồm một số điểm sau: (1) viện trợ vật chất và trang thiết bị cần thiết khẩn cấp cho các lực lượng đối lập ở Syria tùy theo khả năng của từng nước; (2) tất cả các khoản viện trợ cho các lực lượng đối lập ở Syria đều qua đầu mối duy nhất là Hội đồng quân sự tối cao của Quân đội Syria tự do; (3) cáo buộc các lực lượng của Hezbollah, Iran và Iraq đang hỗ trợ cho chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad và yêu cầu các lực lượng này rút khỏi Syria.

Cái gọi là “Quân đội Syria tự do” tập hợp trong đó các quân nhân trong Quân đội Syria đào ngũ phản bội đất nước; các chiến binh khủng bố thuộc nhiều mạng lưới khủng bố khác nhau, trong đó có Al-Qaeda; các đội quân đánh thuê đến từ nhiều nước vốn là hang ổ của khủng bố quốc tế như Afghanistan, Libya, Iraq, Somalia, Bắc Kavkaz và đội quân thất nghiệp đến từ nhiều nước. Vì thế, quyết định của các nước trong nhóm “Những người bạn của Syria” tăng cường viện trợ cho các lực lượng đối lập ở Syria cùng với quyết định của Mỹ can dự quân sự trực tiếp vào Syria là bước leo thang nguy hiểm mà Tổng thống Nga V. Putin đã từng cảnh báo tại Hội nghị G-8: “Nga không hiểu vì sao một số nước lại quyết định viện trợ vũ khí cho các lực lượng đối lập ở Syria, trong khi các lực lượng này có cả những kẻ khủng bố đã từng có các hành động mỗ bụng và ăn gan người dân Syria?”.

Tại Hội nghị thượng đỉnh G-20 năm 2013 khai mạc tại Saint Peterburg, Tổng thống Mỹ B. Obama tranh thủ các nước ủng hộ quyết định của Mỹ tiến hành chiến dịch can thiệp quân sự nhằm “trừng phạt” Syria với “tội danh sử dụng vũ khí hóa học”. Vì thế, bầu không khí Chiến tranh lạnh bao trùm Hội nghị này do những bất đồng sâu sắc giữa Mỹ và Nga về vấn đề Syria. Kết quả là, trong số 11 nguyên thủ các nước thành viên G-20 ủng hộ quyết định của Mỹ “trừng phạt Syria”, thì đa phần trong số đó chỉ ủng hộ Mỹ một khi được phép của HĐBA LHQ và cần chờ đợi kết luận cuối cùng của LHQ về bản chất vụ tấn công hóa học ở Syria. Như vậy, chủ trương của Tổng thống Mỹ B. Obama tấn công Syria đã bị phá sản.

Do không thể sử dụng các lực lượng đối lập, trong đó đóng vai trò then chốt là tổ chức khủng bố mang tên “Nhà nước Hồi giáo Iraq và Cận Đông” (Islamic State of Iraq and the Levant - ISIL) để loại bỏ Tổng thống Syria Bashar Al Assad, năm 2014 Mỹ thực

hiện kịch bản sử dụng ISIS mở các cuộc tấn công ồ ạt vào Iraq, gây sức ép buộc Thủ tướng nước này Nurial-Maliki phải từ chức vì ông ta ủng hộ Tổng thống Syria Bashar Al Assad trong cuộc chiến chống lại các lực lượng đối lập. Ngay sau đó, Mỹ lại dựng lên kịch bản ISIL tuyên bố thành lập “Nhà nước Hồi giáo” (IS) và cáo buộc IS là “tổ chức khủng bố nguy hiểm nhất”. Để loại bỏ nguy cơ khủng bố từ phía IS, từ tháng 9-2014 Mỹ thành lập Liên minh quốc tế chống khủng bố và mở đầu các cuộc không kích nhằm “tiêu diệt IS” trên lãnh thổ Syria mà không cần được phép của HĐBA LHQ cũng như Chính phủ Syria. Thực chất là tấn công tàn phá hạ tầng cơ sở kinh tế và quân sự của Syria, tạo điều kiện cho ISIL giành được ưu thế vượt trội trước Quân đội Syria. Vì thế, sau gần 1 năm, từ tháng 9-2014 tới tháng 9-2015, ISIL đã kiểm soát được gần 70% diện tích lãnh thổ Syria, gây sức ép trực tiếp đối với chính thể của Tổng thống Syria Bashar Al Assad.

Ngày 28-9-2015, phát biểu tại Diễn đàn Đại hội đồng LHQ, Tổng thống Mỹ B. Obama đưa ra yêu sách, để chống IS thành công, cần loại bỏ Tổng thống Syria Bashar Al Assad. Yêu sách phi lý này đã bị Tổng thống Nga V. Putin bác bỏ với tuyên bố khẳng định rằng, Tổng thống Syria Bashar Al Assad và Quân đội Syria đóng vai trò không thể thiếu được trong cuộc chiến chống IS và kêu gọi thành lập liên minh quốc tế chống IS dưới sự bảo trợ của LHQ.

Sau khi Tổng thống Nga V. Putin tuyên bố thực hiện chiến dịch chống IS và các các tổ chức khủng bố khác ở Syria, ban đầu Washington “răn đe” Nga đang “thách thức” đối với Liên minh chống IS do Mỹ chỉ huy. Về sau, khi Nga đã giúp Syria giành lại thế chủ động trên chiến trường, Mỹ buộc phải hợp tác với Nga trên danh nghĩa là “cùng chống khủng bố” nhưng trên thực tế là muốn giành một phần ảnh hưởng trong tiến trình chính trị ở Syria và không muốn bị “mất trắng” bởi không có Mỹ, Nga phối hợp với Syria và Iran hoàn toàn có khả năng đánh bại IS và các tổ chức khủng bố. Theo hướng đó, Mỹ cùng với Nga đồng bảo trợ cho thỏa thuận ngừng bắn ở Syria từ ngày 27-2-2016 và thành lập Trung tâm giám sát ngừng bắn trên toàn lãnh thổ Syria, tạo điều kiện cho cuộc đàm phán hòa bình ở Genève để tìm giải pháp chính trị cho cuộc khủng hoảng Syria.

### ***\* Toan tính của Thổ Nhĩ Kỳ***

Thổ Nhĩ Kỳ đã từng theo đuổi tham vọng xây dựng “Đế chế Ottoman mới”, trong đó, có ý tưởng chia cắt Syria thành 3 quốc gia nhỏ nằm dưới quyền kiểm soát của Ankara. Vì thế, Thổ Nhĩ Kỳ đã từng tham gia xây dựng “Đề án Trung Đông Lớn” của Mỹ. Theo nhận xét của ông Bulent Esinogly, nguyên Tổng Giám đốc Bộ Công nghiệp và Thương mại Thổ Nhĩ Kỳ, ông Recep Tayyip Erdogan khi còn ở cương vị Thủ tướng Thổ Nhĩ Kỳ (nay là tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ) là Đồng Chủ tịch “Đề án Trung Đông Lớn” của Mỹ. Theo đuổi tham vọng đó, ngay từ khu bùng phát các cuộc bạo động chính trị ở Syria, lãnh thổ

Thổ Nhĩ Kỳ là nơi ẩn náu của các lực lượng chống lại Tổng thống Syria Bashar Al Assad, cũng là nơi tập trung, huấn luyện và trang bị cho các lực lượng đối lập Syria, trong đó có “Quân đội tự do Syria” hiện đang đóng vai trò nòng cốt trong cuộc chiến tranh khủng bố ở Syria. Bộ chỉ huy của “Quân đội tự do Syria” có đại bản doanh trên lãnh thổ Thổ Nhĩ Kỳ.

Có thể thấy, Thổ Nhĩ Kỳ đóng vai trò rất lớn trong các kế hoạch của Mỹ và Anh nhằm can thiệp quân sự vào Syria. Từ cuối năm 2011, ông Erdogan khi còn ở cương vị thủ tướng Thổ Nhĩ Kỳ, lần đầu tiên công khai tuyên bố về khả năng can thiệp quân sự vào Syria. Theo nhận xét của ông Akhmed Davutoglu khi còn ở cương vị Bộ trưởng Ngoại giao Thổ Nhĩ Kỳ, đây là tình huống hoàn toàn có thể xảy ra. Trong khi đó, ngày 19-4-2012, Bộ trưởng ngoại giao Mỹ Hillary Clinton trong cuộc gặp với những người bạn của Syria ở Paris cũng tuyên bố rằng nếu HĐBA LHQ không thể bảo đảm cơ sở pháp lý cho cuộc can thiệp vào Syria thì trong trường hợp đó Syria có thể bị tiến công với “tội danh” là kẻ “xâm lược Thổ Nhĩ Kỳ”. Lúc đó, Thổ Nhĩ Kỳ là một thành viên của NATO sẽ đề nghị Liên minh Bắc Đại Tây Dương can thiệp căn cứ Điều V của Hiệp định thành lập tổ chức này. Nghĩa là, bất kỳ một vụ khiêu khích nào, trong đó, có cả những vụ khiêu khích do Thổ Nhĩ Kỳ gây ra, cũng có thể là một cơ thuận lợi để NATO can thiệp quân sự vào Syria. Vụ việc chiếc máy bay F-4 của Thổ Nhĩ Kỳ xâm phạm vùng trời Syria và đã bị lực lượng phòng không Syria bắn hạ nằm trong kế hoạch chiến lược này. Nhưng do cách làm của Thổ Nhĩ Kỳ nên vụ khiêu khích này không đủ cơ sở pháp lý để NATO lấy đó làm cơ phát động chiến tranh xâm lược Syria.

Tuy nhiên, do theo đuổi tham vọng bành trướng để xây dựng “Đế chế Ottoman mới”, nên Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ không hiểu rằng họ đang “tự đào hố để chôn mình”. Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Erdogan không hiểu được hoặc không muốn hiểu rằng toàn bộ ý đồ đằng sau các biến động hiện nay ở Trung Đông sẽ dẫn tới việc chia nhỏ các quốc gia Hồi giáo cỡ lớn ở khu vực có tầm quan trọng đặc biệt về chiến lược và rất giàu tài nguyên thiên nhiên này để nước Mỹ dễ bề kiểm soát trong tình thế suy yếu hiện nay. Mặc dù Thổ Nhĩ Kỳ là thành viên của NATO và hiện là đối tác chiến lược quan trọng của Mỹ ở Trung Đông nhưng cho đến nay vẫn chưa nhận được sự ủng hộ của Mỹ trong cuộc chiến chống lại sự li khai của người Kurd. Liên quan tới động thái này cần lưu ý tới nhận xét của cựu Tổng Tư lệnh Quân đội Thổ Nhĩ Kỳ, tướng Dogan Guresh, trong bài trả lời phỏng vấn báo “Milliyet” ngày 4-10-2007, rằng Thổ Nhĩ Kỳ hiện nay đang đứng trước nguy cơ bị chia nhỏ thành nhiều quốc gia, trong đó, sẽ hình thành nhà nước của người Kurd có tên là Kurdistan, được Mỹ và nhiều thành viên khác của NATO ủng hộ.

Ngày 21-3-2012, Ủy ban phụ trách tự do tôn giáo của Mỹ công bố một bản báo cáo hàng năm, trong đó, các tác giả của bản báo cáo này kêu gọi đưa Thổ Nhĩ Kỳ vào “danh

sách đen” của Bộ Ngoại giao Mỹ. Trong khi đó, Thượng viện Mỹ cũng đưa ra dự thảo một Nghị quyết mới cáo buộc Thổ Nhĩ Kỳ tội diệt chủng đối với người Armenia, trong đó, có đoạn viết: "Đã đến lúc Mỹ cùng với 19 nước khác trong đó có Bỉ, Canada, Pháp, Ý và EU chính thức công nhận các vụ giết hại hàng loạt đối với 1,5 triệu người Armenia ở Đế chế Ottoman trước đây là tội diệt chủng. Chính tội diệt chủng người Armenia là cứ liệu lịch sử để quốc tế thông qua công ước về nạn diệt chủng".

Do đó, việc Thổ Nhĩ Kỳ trực tiếp can thiệp vào tình hình Syria được giới phân tích nhận định giống như hành động “tự cài bom ngay dưới chân mình”. Thay vì giữ nguyên hiện trạng trong thời điểm bùng phát các bạo động chính trị ở Trung Đông, Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ đang đưa đất nước họ tham gia một cuộc phiêu lưu nguy hiểm, trong đó người Kurd ở Thổ Nhĩ Kỳ, Syria, Iraq và Iran là “những tia lửa nhỏ” để người Mỹ có thể châm ngòi cho một đám cháy lớn đem lại lợi ích cho họ. Ý tưởng này đã từng được cựu Tổng thống Mỹ Ronald Reagan đưa ra trong những năm 1980 khi ông điều chỉnh “Đề án Trung Đông Lớn” đã từng được các đời tổng thống Mỹ xây dựng từ những năm 1950.

Trong hơn 5 năm qua, lãnh thổ của Thổ Nhĩ Kỳ trở thành trại huấn luyện khổng lồ của đủ loại chiến binh khủng bố để tung vào hoạt động ở Syria. Nếu với Mỹ, tiêu diệt Tổng thống Syria Bashar Al Assad vừa nhằm xóa sổ nhà nước Syria, vừa loại bỏ được một đồng minh chiến lược của Nga ở Trung Đông, thì đối với ông Erdogan đây là cơ hội để loại bỏ ý định của người Kurd thành lập Nhà nước Kurdistan độc lập. Nếu kế hoạch này của Mỹ và Thổ Nhĩ Kỳ thành công, nhà nước Syria sẽ bị xóa sổ, còn Thổ Nhĩ Kỳ sẽ mở rộng lãnh thổ và ảnh hưởng ở Trung Cận Đông.

Một hành động cực kỳ mạo hiểm của Thổ Nhĩ Kỳ là tham gia chiến dịch bắn rơi máy bay ném bom của Nga Su-24 trên bầu trời Syria. Trong “sự kiện Su-24” này, Thổ Nhĩ Kỳ bị Mỹ sử dụng như một “con tốt đen” trên “ván cờ lớn” ở Trung Đông. Sau khi hiểu rõ những toan tính của Mỹ trong “canh bạc” này, Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Erdogan tìm mọi cách “làm lành” với Nga, với kết cục là ông đã gửi tới Tổng thống V. Putin bức thư xin lỗi Nga và đã được Điện Kremli chấp nhận. Sau khi gửi thư tỏ lời xin lỗi Nga tới Tổng thống Nga V. Putin, Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Erdogan cho biết, “các thế lực bên ngoài” gây ra “Sự kiện Su-24” để xô đẩy Thổ Nhĩ Kỳ và Nga bất hòa, thậm chí gây chiến tranh với nhau, còn họ đứng ngoài trục lợi theo kiểu “đục nước béo cò”.

Ngày 15-7-2016 diễn ra cuộc đảo chính quân sự nhằm lật đổ Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Erdogan nhưng đã nhanh chóng bị dập tắt. Chính quyền Ankara cáo buộc Mỹ đứng đằng sau đạo diễn cuộc đảo chính này. Trong tình thế đó, Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Erdogan quyết định “cài đặt lại” quan hệ với Nga.

Ngày 9-8-2016, Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Erdogan đã có chuyến thăm lịch sử tới Nga và gặp Tổng thống Nga V. Putin nhằm “cài đặt lại” quan hệ giữa Ankara với Moskva. Phân tích những thỏa thuận mà hai bên đã đạt được trong chuyến thăm này, có thể thấy được chủ trương của Tổng thống Erdogan “cài đặt lại” quan hệ với Nga vừa là những giải

pháp tình thế nhằm khôi phục quan hệ bình thường mà hai bên đã thiết lập được trước “Sự kiện Su-24”, vừa thể hiện sự chuyển hướng chiến lược trong chính sách đối ngoại của Ankara.

Ngày 24-8-2016, Thổ Nhĩ Kỳ mở chiến dịch quân sự quy mô lớn mang tên “Lá chắn Ô-phơ-rê” trên lãnh thổ Syria. Theo kế hoạch, Thổ Nhĩ Kỳ tấn công ồ ạt bằng xe tăng, máy bay và bộ binh vào Syria với mục đích được tuyên bố là nhằm “tiêu diệt IS” và các lực lượng dân quân của người Kurd ở miền Bắc Iraq. Đây là sứ mệnh dường như không thể khả thi: vừa tấn công tiêu diệt IS, lại vừa tấn công các lực lượng của người Kurd vốn là lực lượng chống IS. Vì thế, trong khi Thổ Nhĩ Kỳ cho rằng người Kurd đang mượn cớ “chống IS” để kiểm soát ngày càng nhiều vùng lãnh thổ của Syria giáp giới với Thổ Nhĩ Kỳ để thành lập nhà nước độc lập, thì người Kurd cho rằng Thổ Nhĩ Kỳ mượn cớ “chống IS” chỉ là nhằm tiêu diệt họ.

#### ***\* Toan tính và hành động của Saudi Arabia***

Sự can dự của Saudi Arabia vào cuộc khủng hoảng chính trị ở Syria nhằm 2 mục đích. Một là, làm tan rã Syria như là một quốc gia thống nhất có chủ quyền, để chính quyền ở Damascus không còn là vật cản tham vọng của Saudi Arabia bước lên vị thế cường quốc ở khu vực Trung Đông. Hai là, bằng cách ủng hộ Mỹ thực hiện “Đề án Trung Đông Lớn”, Saudi Arabia hy vọng Mỹ sẽ làm ngơ trước các hành động trấn áp các lực lượng đối lập đang đòi tự do và dân chủ ở quốc gia này.

Nhằm mục đích đó, Saudi Arabia đã giúp đỡ tài chính, viện trợ vũ khí và các đảm bảo vật chất khác cho các lực lượng đối lập trước đây ở Libya và hiện nay ở Syria. Không những thế, Saudi Arabia đã tích cực tham gia trên mặt trận ngoại giao nhằm cô lập Tổng thống Syria Bashar Al Assad. Saudi Arabia đã từng cùng với một số nước khác trình dự thảo Nghị quyết về Syria lên Đại hội đồng LHQ để thông qua ngày 3-8-2012 nhằm lên án Tổng thống Syria Bashar Al Assad.

Sau khi Mỹ và Nga thành lập liên minh chống khủng bố riêng, Saudi Arabia cũng tuyên bố thành lập Liên minh các nước Arab chống khủng bố gồm 30 nước để can thiệp vào Syria. Mặc dù HĐBA LHQ đã thông qua Nghị quyết về tiến trình chính trị giải quyết cuộc khủng hoảng Syria, nhưng Saudi Arabia vẫn kiên quyết đi theo quan điểm loại bỏ Tổng thống Bashar Al Assad ra khỏi tiến trình này.

#### ***\* Toan tính của Trung Quốc***

Vai trò của Trung Quốc trong các biến động chính trị-xã hội ở Syria, nhìn chung, không có gì nổi bật. Trung Quốc luôn hành động theo chủ trương đã từng được Đặng Tiểu Bình đề xuất là “im lặng chờ thời, không xuất đầu lộ diện, không đi đầu trong các cuộc xung đột, tránh đối đầu”. Do đó, Trung Quốc luôn đứng đằng sau Nga, hành động theo

quyết định của Nga một khi thấy quan điểm của Nga phù hợp và đáp ứng lợi ích của Trung Quốc.

Phản ứng thường trực của Trung Quốc trong các biến động chính trị ở Syria là luôn tuyên bố rằng, họ không đứng về bất cứ bên nào trong các cuộc xung đột mà chỉ hành động xuất phát từ lợi ích của quốc gia này. Trong một số trường hợp như ở Libya hay Syria, Trung Quốc thường ủng hộ các sáng kiến do Nga đề xuất bởi lợi ích của Nga và Trung Quốc trùng hợp nhau. Trung Quốc luôn chờ xem diễn biến các sự kiện và sẵn sàng đứng về phía nào giành được lợi thế để nhanh chóng thiết lập quan hệ ngoại giao và kinh tế theo tư duy “tọa sơn quan hổ đấu”.

Xét diễn biến cuộc khủng hoảng Syria, Trung Quốc và Nga luôn phối hợp hành động với nhau trong vấn đề Syria. Ngày 28-8-2013, hai nước cùng phủ quyết Dự thảo tiến hành hành động quân sự nhằm vào Syria do Anh đưa ra. Ngày 29-8-2013, việc các đại biểu Trung Quốc, Nga lần lượt rời phòng họp của HĐBA LHQ một lần nữa gây trở ngại cho LHQ trong việc thảo luận nguy cơ vũ khí hóa học ở Syria. Trước đó, Trung Quốc, Nga đã nhiều lần bỏ phiếu phủ quyết việc can thiệp vào Syria tại HĐBA LHQ. Cơ sở đoàn kết Trung-Nga chính là việc hai nước cùng lên tiếng phản đối học thuyết “can thiệp nhân đạo”, “nhân quyền cao hơn chủ quyền”, “trách nhiệm bảo vệ”, v.v. của Mỹ và nước phương Tây. Tuy nhiên, tiếng nói của Trung Quốc luôn bị “chìm lắng” trước âm vang khảng khái và ngẩng cao đầu của Nga bởi dường như Bắc Kinh vẫn chưa hoàn toàn thoát khỏi tư duy “quyết không đi đầu” trong quan hệ quốc tế do Đặng Tiểu Bình đề xuất trước đây.

Rút kinh nghiệm ở Libya, đối với Syria, Trung Quốc đang thiên về cách tiếp cận mới, bắt tay với cả hai bên xung đột và tiến hành hai cuộc đàm phán song song: với Chính phủ Syria của Tổng thống Syria Bashar Al Assad và với các lực lượng đối lập. Trung Quốc biết rất rõ rằng, các lực lượng hồi giáo cực đoan đang xúc tiến lật đổ Tổng thống Syria Bashar Al Assad sẽ không mang lại ổn định và phát triển cho Syria cũng như khu vực. Nhưng xuất phát từ quan điểm thực dụng, Trung Quốc cho rằng nếu những lực lượng này giành thắng lợi trong cuộc đối đầu với Tổng thống Syria Bashar Al Assad thì vẫn phải đàm phán với họ để bảo vệ lợi ích của Trung Quốc.

#### ***\* Toan tính chiến lược của Nga***

Quan hệ giữa Nga với Syria được kế thừa quan hệ của Liên Xô với quốc gia này. Sau khi Liên Xô tan rã vào năm 1991, Liên bang Nga được trao tư cách pháp nhân đảm nhận kế thừa và thực hiện mọi hiệp ước, hiệp định và thỏa thuận quốc tế mà Liên Xô trước đây đã từng ký kết với Syria. Các biến động chính trị-xã hội ở Bắc Phi và Trung Đông nói chung và đặc biệt ở Syria đã làm bộc lộ rõ ý đồ sâu xa của một số thế lực ở phương Tây

nhằm phá hoại uy tín và làm tiêu tan ảnh hưởng cũng như lợi ích của nước Nga - trở ngại chính trên con đường của họ tiến hành cuộc “thập tự chinh thời hiện đại” tại một khu vực địa-chính trị có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với các tham vọng toàn cầu. Do đó, tác động tàn phá của cuộc khủng hoảng chính trị ở Syria đối với nước Nga tương tự như tác động của cuộc chiến tranh do Liên Xô tiến hành trước đây ở Afghanistan.

Vì thế, thái độ kiên quyết bảo vệ chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad là một trong những yếu tố có ý nghĩa quyết định không chỉ đối với vị thế của nước Nga trên thế giới trong nhiều năm tới mà còn có ý nghĩa quyết định đối với việc bảo vệ những nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế cần được tôn trọng. Đó là, bảo vệ một nguyên tắc cơ bản đã được ghi trong Hiến chương Liên Hợp Quốc là các quốc gia không được can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia khác có chủ quyền và chính thể của bất cứ một quốc gia có chủ quyền nào phải do chính nhân dân quốc gia đó quyết định, không được can thiệp từ bên ngoài. Vì thế, kể từ thời điểm bùng phát các cuộc biểu tình chống chính phủ ở Syria đầu năm 2011 đến nay, Nga kiên quyết ủng hộ chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad.

Xuất phát từ tính toán chiến lược đó, từ đầu tháng 12-2011, khi Nga giữ cương vị Chủ tịch HĐBA LHQ, tình hình Syria là một trong những chủ đề nóng trong các cuộc thảo luận không chính thức cũng như trong khuôn khổ chủ đề "Tình hình Trung Đông". Trong thời gian đó, đã có hai dự thảo nghị quyết của HĐBA LHQ do Moskva đề xuất. Dự thảo thứ nhất, Nga kêu gọi các bên cần chấm dứt hành động bạo lực và nhà cầm quyền Syria nhanh chóng tiến hành cải cách, ủng hộ nỗ lực của Liên đoàn các nước Arab nhằm giải quyết cuộc khủng hoảng. Phía Nga cũng loại trừ khả năng áp dụng biện pháp cấm vận vũ khí đối với Syria vì việc Nga chuyển giao vũ khí cho quốc gia này là hoàn toàn phù hợp với luật pháp quốc tế, theo các hợp đồng đã ký giữa hai quốc gia có chủ quyền và là thành viên của LHQ. Dĩ nhiên, các thành viên phương Tây trong HĐBA LHQ đã không ủng hộ đề xuất này của Nga.

Nhận định việc Mỹ và một số nước thành lập nhóm "Những người bạn của Syria", Nga cho rằng, tôn chỉ mục đích của tổ chức này là nhằm tập trung nỗ lực quốc tế bên ngoài khuôn khổ HĐBA LHQ để can thiệp vào tình hình Syria. Do đó, Bộ Ngoại giao Nga khẳng định, “Những người bạn của Syria” không tìm kiếm giải pháp thiết lập đối thoại giữa các bên ở Syria và giải quyết xung đột bằng biện pháp chính trị mà là chuẩn bị mở đường cho sự can thiệp từ bên ngoài. Để loại trừ nguy cơ Mỹ và NATO tạo cơ phát động một cuộc chiến tranh xâm lược Syria, Nga đã đề xuất sáng kiến hủy bỏ hoàn toàn kho vũ khí hóa học của Syria. Sáng kiến này đã được Chính phủ Syria và Mỹ chấp nhận, dẫn tới Nghị quyết 2118 của HĐBA LHQ được thông qua ngày 27-9-2013 về hủy bỏ vũ khí hóa

học của Syria và không cho phép bất kỳ biện pháp trừng phạt hoặc can thiệp quân sự vào quốc gia này.

Để ngăn chặn các tổ chức khủng bố, trước hết là IS, ngang nhiên hoành hành ở Syria, ngày 30-9-2015, Tổng thống Nga V. Putin tuyên bố phát động chiến dịch quân sự ở quốc gia này. Trong gần 8 tháng qua, lực lượng đường không-vũ trụ của Nga đã thực hiện gần 10.000 vụ không kích, sử dụng vũ khí công nghệ cao có tầm xa trên 1.500 km tấn công vào các mục tiêu của các tổ chức khủng bố, trước hết là tổ chức “Nhà nước Hồi giáo” tự xưng (IS) và tổ chức khủng bố “Front al-Nusra”, phá hoại gần như toàn bộ cơ sở hạ tầng của các tổ chức khủng bố và cắt đứt gần hết các tuyến vận chuyển dầu mỏ cũng như đạn dược của chúng; phá hủy 209 cơ sở khai thác và vận chuyển dầu mỏ; phá hủy hơn 2.000 phương tiện vận chuyển dầu mỏ; giúp Quân đội Syria giải phóng 400 cụm dân cư và hơn 10.000km<sup>2</sup> lãnh thổ Syria. Ngoài ra, đã tiêu diệt hơn 2.000 chiến binh khủng bố có nguồn gốc từ Nga, trong đó, có 17 tên chỉ huy. Với kết quả này, chiến dịch quân sự chống khủng bố của Nga ở Syria đã tạo ra sự thay đổi căn bản trong cục diện chính trị-quân sự ở Syria. Đó là, làm suy yếu căn bản các tổ chức khủng bố; củng cố vị thế của Chính quyền Damascus; giải phóng một vùng lãnh thổ rộng lớn của Syria; cùng với Mỹ đạt được Thỏa thuận ngừng bắn và thiết lập Trung tâm giám sát ngừng bắn ở Syria; tạo tiền đề cho một giải pháp chính trị để hóa giải cuộc khủng hoảng gồm 3 bước: (1) thành lập chính phủ liên hợp quá độ ở Syria; (2) Sửa đổi Hiến pháp Syria; (3) Tổng tuyển cử để bầu ra quốc hội và tổng thống.

Kết quả đó đã tạo ra cục diện hoàn toàn mới ở Syria. Ngày 14-3-2016, Tổng thống V. Putin đưa ra quyết định rút một lực lượng quân sự cơ bản của Nga ra khỏi Syria. Quyết định này chứng tỏ: (1) Chiến dịch quân sự chống khủng bố do Nga và liên quân thực hiện đã làm thay đổi căn bản cục diện chính trị và quân sự ở Syria, nghiêng về phía có lợi cho một giải pháp chính trị, được thể hiện trước hết và rõ ràng nhất là Mỹ và Nga đã thống nhất đồng bảo trợ cho Thỏa thuận ngừng bắn vào ngày 27-2-2016 và đã được các lực lượng đối lập cũng như Chính phủ Syria chấp nhận. Đây là cơ sở rất quan trọng để tìm một giải pháp chính trị cho cuộc khủng hoảng Syria; (2) Chính quyền Syria đã được củng cố và kiểm soát phần lớn lãnh thổ, còn Quân đội Syria phối hợp với các lực lượng đối lập ôn hòa và người Kurd đủ sức đánh bại các tổ chức khủng bố; (3) Tiến trình giải quyết cuộc khủng hoảng Syria chuyển từ giai đoạn 1 từ ngày 30-9-2015 được quyết định chủ yếu trên mặt trận quân sự, sang giai đoạn 2 mở đầu bằng Thỏa thuận ngừng bắn và tái khởi động cuộc đàm phán hòa bình về Syria dưới sự bảo trợ của Liên Hợp Quốc vào ngày 14-3-2016.

Quyết định của Tổng thống Nga V. Putin rút một lực lượng quân sự cơ bản của Nga ra khỏi Syria sẽ có tác động tới tiến trình đàm phán hòa bình ở Genève trên hai bình diện.

Một là, có tác động như một “chất xúc tác” đối với các cuộc đàm phán chính trị về Syria hướng tới một thỏa thuận hòa bình cuối cùng. Hai là, khẳng định vai trò của Nga như một yếu tố gắn kết nỗ lực của các bên nhằm đạt được mục đích cuối cùng là thực hiện lộ trình hóa giải cuộc khủng hoảng Syria theo các bước đã được Hội đồng bảo an Liên Hợp Quốc xác định.

Cuộc chiến chống khủng bố sau khi Tổng thống V. Putin quyết định rút một lực lượng quân sự chủ chốt của Nga ra khỏi Syria sẽ vẫn được tiếp tục cho tới khi đạt được một giải pháp chính trị cho cuộc khủng hoảng. Vì thế, một trong những nội dung thỏa thuận quan trọng giữa Nga và Mỹ là lực lượng đường không-vũ trụ của Nga sẽ vẫn tiếp tục phối hợp với Quân đội Syria thực hiện các cuộc tấn công nhằm tiêu diệt IS và các tổ chức khủng bố khác. Trong đó, các lực lượng đối lập chấp nhận vai trò của Quân đội Syria hoạt động trên mặt đất như là một đồng minh. Phía Nga vẫn tiếp tục cung cấp tin tức tình báo mà người Mỹ không thể có được do họ không có quan hệ bình thường với Chính phủ Syria. Ngoài ra, phía Nga vẫn hoàn toàn có khả năng đánh giá một cách khách quan kết quả các cuộc tấn công của Mỹ và khả năng hợp tác của Mỹ cùng với Nga trong cuộc chiến chống khủng bố. Trong trường hợp cần thiết, chỉ trong vài ngày, các lực lượng then chốt của Nga vẫn có thể quay trở lại Syria. Đây là bảo đảm quan trọng cho thắng lợi của cuộc chiến chống khủng bố.

Theo quan điểm của Nga, cách thức duy nhất để giải quyết cuộc khủng hoảng Syria là cần tập hợp các lực lượng quốc tế dưới sự bảo trợ của LHQ để tiêu diệt các tổ chức khủng bố, tạo điều kiện để thực hiện Nghị quyết của 2254 của HĐBA LHQ về tiến trình hòa bình giải quyết cuộc xung đột, theo đó sẽ thành lập chính phủ quá độ ở Syria với sự tham gia của các lực lượng chính trị, trong đó không thể thiếu được vai trò của Tổng thống Syria Bashar Al Assad, tiến hành sửa đổi Hiến pháp và tiến tới tổ chức tổng tuyển cử để bầu ra quốc hội, tổng thống và chính phủ mới.

#### **4. Cuộc thử nghiệm mô hình chiến tranh thế hệ thứ 4 ở Syria**

Trước khi bàn đến hiện tượng “chiến tranh thế hệ thứ tư”, nên bàn thêm về khái niệm “nội chiến” để từ đó có thể thấy những gì đang diễn ra ở Syria hiện nay không phải là nội chiến mà là chiến tranh thế hệ thứ tư. Bản chất cuộc chiến tranh này như thế nào đã được giới nghiên cứu quân sự bàn đến cách đây nhiều năm khi dự báo các loại hình chiến tranh trong thế kỷ XXI.

Đến thời điểm này chưa có định nghĩa thống nhất về thế nào là “nội chiến” trong các từ điển bách khoa quân sự của thế giới. Nhưng tất cả các khái niệm được đưa ra đều có một nội dung chung cho rằng, nội chiến trước hết là một cuộc xung đột nội bộ của một quốc gia, trong đó, thu hút khối lượng lớn dân chúng bị chia rẽ thành hai phe đối địch xét

về tính chất giai cấp, sắc tộc hoặc tôn giáo có mâu thuẫn đối kháng. Nội chiến sẽ vẫn là nội chiến ngay cả khi một trong các bên đối địch nhận được vũ khí và quân tình nguyện từ bên ngoài. Nhưng sự giúp đỡ cho một bên nào đó hoặc cả hai bên đồng thời đều phải được thực hiện trong khuôn khổ quyết định của HĐBA LHQ, một tổ chức đóng vai trò trung gian để giải quyết xung đột hoặc thiết lập hòa bình.

Còn chiến tranh thế hệ thứ tư là một hiện tượng khác thường được nguy trang dưới hình thức “nội chiến” để đánh lừa dư luận quốc tế. Bản chất của chiến tranh thế hệ thứ tư là sự lừa gạt, tính vô nguyên tắc và sự tàn bạo đến mức trắng trợn. Đó chính là một loại hình chiến tranh xâm lược của một nước hoặc một nhóm nước chống lại một nước khác. Đây cũng là hình mẫu về kịch bản của cuộc chiến tranh thế hệ thứ tư, trong đó, sẽ không có các đòn tiến công của các binh đoàn xe tăng, tàu chiến hay máy bay trên quy mô lớn.

Chiến tranh thế hệ thứ tư là một phát minh mới của Lầu Năm Góc và Bộ ngoại giao Mỹ nhằm giành chiến thắng trước một quốc gia khác mà không cần phải tiến hành chiến tranh trên quy mô lớn, không cần sử dụng tên lửa hạt nhân xuyên lục địa, không gây ô nhiễm phóng xạ, nhiễm độc hóa học hoặc tàn phá hạ tầng cơ sở công nghiệp cũng như kinh tế của nước sở tại, nhưng không vì thế mà kém phần đẫm máu hoặc tàn bạo.

Áp dụng vào tình hình Syria, chiến tranh thế hệ thứ tư là cuộc xung đột không có ranh giới giữa chính trị và chiến tranh, giữa các lực lượng quân sự tham chiến và dân thường. Ý tưởng về chiến tranh thế hệ thứ tư được ra đời từ trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, khi đó các siêu cường đang áp dụng xe tăng, không quân, tên lửa trong các cuộc xung đột khác nhau ở nhiều điểm nóng trên thế giới nhưng đã chứng tỏ hiệu quả thấp. Thí dụ điển hình là sự thất bại thảm hại của Quân đội Mỹ ở Việt Nam. Vì thế, vai trò của các hoạt động chiến tranh du kích, hoạt động chính trị, kinh tế, tài chính, thông tin và tâm lý có tính chất phá hoại tăng lên đáng kể.

Quan niệm chiến tranh thế hệ thứ tư lần đầu tiên được William Lind - một chuyên gia quân sự Mỹ đề xuất vào năm 1989. Nếu tính đến việc chiến tranh thế hệ thứ tư còn bao gồm cả “cách mạng sắc màu” thì Đại sứ của Mỹ ở Nga Michael McFaul cũng là một trong những tác giả của chiến lược chiến tranh thế giới thứ tư.

Theo cách phân loại của các nước phương Tây, chiến tranh thế hệ thứ tư là thế hệ chiến tranh tiếp theo của ba thế hệ trước. *Chiến tranh thế hệ thứ nhất* là chiến tranh kỷ nguyên vũ khí lạnh được đặc trưng bởi sự dàn trận theo tuyến. *Chiến tranh thế hệ thứ hai* đặc trưng là sử dụng chiến thuật hỏa lực và cơ động như trong Chiến tranh thế giới lần thứ I. *Chiến tranh thế hệ thứ ba* có đặc trưng là chiến thuật cơ động trên phạm vi lớn của các binh đoàn chủ lực đột phá vào tuyến phòng ngự lớn của đối phương bằng các binh đoàn xe tăng và không quân. Còn *chiến tranh thế hệ thứ tư* có đặc trưng nổi bật là bên gây chiến sử

dụng các chủ thể phi chính phủ của một nước khác làm công cụ thực hiện chiến tranh xâm lược, nghĩa là sử dụng các lực lượng đối lập chống chính phủ.

Về bản chất, chiến tranh thế hệ thứ tư nhằm đè bẹp ý chí của dân chúng và bộ máy cầm quyền của một quốc gia, khiến họ không còn khả năng đối kháng. Xét về tiêu chí “chi phí/hiệu quả” thì chiến tranh thế hệ thứ tư có hiệu quả hơn nhiều bằng cách sử dụng các thủ đoạn phá hoại mới để buộc quốc gia bị xâm lược phải tổn hao nguồn lực tài chính và quân sự để đối phó với chiến tranh bạo loạn và khủng bố kéo dài, không ngừng nghỉ, đồng thời kích động sự hỗn loạn về kinh tế và xã hội ở trong nước, gây áp lực về thông tin và tâm lý đối với dân chúng và đối với chính phủ cho đến khi họ phải đầu hàng. Để thực hiện mục đích đó, bên xâm lược sử dụng nhiều loại hình công nghệ khác nhau.

Những loại hình chiến tranh được sử dụng trong chiến tranh thế hệ thứ tư rất đa dạng và phong phú:

(1) Các hoạt động khủng bố dưới nhiều hình thức khác nhau rất đa dạng: từ phá hoại các công trình dân sự và quân sự đến các hành động chiến tranh du kích bằng các toán quân phá hoại quy mô lớn và quy mô nhỏ trên một khu vực lãnh thổ rộng lớn. Trong đó, hành động khủng bố phải hết sức tàn bạo để buộc người dân ở các khu vực bị khủng bố phải khiếp sợ và chịu đầu hàng trước các hành động khủng bố.

(2) Sử dụng lính đánh thuê của các nước để thành lập các toán quân khủng bố có tính chất xuyên quốc gia.

(3) Hành động xâm lược có chủ đích nhằm vào các giá trị truyền thống lịch sử và văn hóa, làm băng hoại nền giáo dục đạo đức, văn hóa và thẩm mỹ của dân chúng, biến các tầng lớp thanh niên thành những con người không có quan niệm về các giá trị nhân bản, về tổ quốc, về quê hương xứ sở.

(4) Chiến tranh tâm lý công nghệ cao sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng để tiến hành chiến tranh thông tin mang tính xâm lược ở trong nước cũng như trên phạm vi quốc tế, kể cả trên mạng Internet.

(5) Sử dụng công nghệ chiến tranh pháp lý, nghĩa là sử dụng một cách phi pháp các tiêu chuẩn pháp lý trong nước và thế giới nhằm gây thiệt hại đối với bên đối lập, giành giật sự thiện cảm của cộng đồng quốc tế trong các chiến dịch tuyên truyền rộng lớn, làm tiêu hao tiềm lực tài chính của đối phương, áp đặt các tiêu chuẩn pháp lý quốc tế làm thiệt hại lợi ích quốc gia của nước bị tiến công để hợp thức hóa các hành động xâm lược của họ.

(6) Áp dụng các biện pháp nhằm chia rẽ về chính trị, kinh tế, xã hội và quân sự.

(7) Áp dụng hình thức chiến tranh cường độ thấp trên lãnh thổ nước bị xâm lược với sự tham gia của bất kỳ lực lượng quân sự nào ở bên ngoài.

(8) Tổ chức “cách mạng sắc màu”, biểu tình, bạo lực có sử dụng cả công nghệ Internet.

(9) Tiến hành chiến dịch trợ giúp về thông tin, tài chính và kỹ thuật quân sự cho các băng đảng tội phạm đang tiến hành chiến tranh du kích chống lại chính phủ sở tại.

Áp dụng vào tình hình Syria, hiện nay ở Syria đang diễn ra chiến tranh thế hệ thứ tư, chứ không phải là nội chiến. Rõ ràng, “nội chiến” ở Syria chỉ là lớp vỏ để che đậy chiến tranh thế hệ thứ tư và là cuộc xâm lược trực tiếp ở bên ngoài chống lại một quốc gia có chủ quyền và theo đuổi các mục đích hoàn toàn xa lạ với Hiến chương của Liên Hợp Quốc. Do đó, những nước có quan hệ với Syria theo các hiệp ước và các thỏa thuận hoàn toàn có cơ sở để giúp đỡ về chính trị, pháp lý, thông tin, kinh tế, tài chính, quân sự và kỹ thuật quân sự mà không vi phạm luật pháp quốc tế. Bất kỳ hành động nào của bất kỳ nước nào ngăn cản sự giúp đỡ này đều có thể bị các nước đồng minh của Syria coi là hành động thù địch chống lại Syria.

## **5. Nhận định tình hình Syria**

Đến nửa cuối năm 2016, cục diện trên chiến trường Syria như sau:

(1) Chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad với sự ủng hộ của Nga, Iran, lực lượng Hezbollah và Palestine vẫn chưa giành được chiến thắng quyết định trong cuộc chiến chống lại các tổ chức khủng bố, trước hết là IS, để giải phóng toàn bộ đất nước.

(2) Các đòn không kích của Nga hỗ trợ cho Quân đội Syria đã khiến cho các tổ chức khủng bố, trước hết là IS, tổn thất nặng nề, phải co cụm đối phó. Cuộc chiến chống khủng bố có ý nghĩa quyết định đang diễn ra ở Aleppo.

(3) Lực lượng “đổi lập ôn hòa” được Mỹ và các đồng minh hậu thuẫn chưa thể thực hiện được mục tiêu đề ra là lật đổ chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad.

(4) Mỹ và một số nước phương Tây chưa thể đưa lực lượng bộ binh lớn vào trực tiếp tham chiến ở Syria cùng với các lực lượng đổi lập được Washington ủng hộ để lật đổ chính quyền của Tổng thống Syria Bashar Al Assad. Tuy nhiên, các lực lượng tình báo và đặc nhiệm của Mỹ, Anh, Pháp và một số nước đã được điều đến tham chiến ở Syria với vai trò là cố vấn quân sự. Không quân của liên quân do Mỹ chỉ huy vẫn tiếp tục mượn cớ “tấn công khủng bố” để tàn phá hạ tầng cơ sở kinh tế và quân sự của Syria.

(5) Thổ Nhĩ Kỳ đã mở chiến dịch quân sự ở Syria mang tên “Lá chắn Ê-phơ-ret” từ ngày 24-8-2016 mượn cớ chống IS nhưng thực chất là để tiêu diệt các lực lượng của người Kurd. Trong khi đó, người Kurd đã từng đóng vai trò không nhỏ trong cuộc chiến chống IS. Do đó, chiến dịch quân sự của Thổ Nhĩ Kỳ đã khiến cho cuộc chiến chống khủng bố ở Syria trở nên phức tạp và bất định hơn trước.

(6) Giải pháp duy nhất để giải quyết cuộc khủng hoảng Syria là Mỹ và Nga sẽ tiếp tục đồng bảo trợ cho một thỏa thuận ngừng bắn và thỏa thuận đó phải được khẳng định bằng một nghị quyết của HĐBA LHQ. Theo thỏa thuận ngừng bắn này, Mỹ và Nga sẽ phối hợp nỗ lực để phân loại rõ ràng giữa các lực lượng “đôi lập ôn hòa” với các tổ chức khủng bố, từ đó, hai bên cùng tiến hành cuộc chiến chống khủng bố. Nếu Mỹ thực sự có thiện chí chống khủng bố. Tuy nhiên, thỏa thuận ngừng bắn thực sự chỉ có thể có được một khi Mỹ nhận thấy những toan tính của họ nhằm lật đổ Tổng thống Bashar Al Assad ở Syria bị phá sản và buộc phải hợp tác với Nga để tránh bị “trắng tay”, hoặc ít nhất là để “giữ thể diện”.

Từ đầu năm 2017, nước Mỹ sẽ có Tổng thống mới thay thế Tổng thống Mỹ B. Obama. Hiện nay, cuộc chạy đua vào Nhà Trắng đang diễn ra quyết liệt giữa ứng cử viên của Đảng Dân chủ Hillary Clinton và ứng cử viên của Đảng Cộng hòa Donald Trump. Trong khi bà Hillary Clinton được đánh giá là thuộc phái “chủ chiến” trong quan hệ với Nga cũng như trong cuộc chiến ở Syria thì ông Donald Trump lại chủ trương hợp tác với Nga để chống khủng bố đến cùng ở Syria. Do đó, nếu ứng cử viên của Đảng Cộng hòa Donald Trump đắc cử tổng thống Mỹ thì cuộc chiến chống khủng bố ở Syria sẽ diễn biến theo hướng tích cực, hòa bình sẽ sớm lập lại và tiến trình chính trị ở Syria sẽ được thực hiện. Còn nếu ứng cử viên của Đảng Dân chủ Hillary Clinton trúng cử thì tình hình Syria sẽ diễn biến theo hướng phức tạp, thậm chí sẽ dẫn tới xung đột trực tiếp giữa Mỹ và Nga./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đề án Trung Đông Lớn của Mỹ và vai trò của NATO.  
<http://inforos.ru/ru/?module=news&action=view&id=21626>
2. Chiến trận Stalingrad của Syria ở Aleppo. Chuyên san Thế giới toàn cảnh của Tạp chí Khoa học và Chiến lược, số tháng 5.2016
3. Dân chủ hoá kiểu Mỹ đối với Trung Đông: điều đó có nghĩa là gì?  
<http://www.centrasia.ru/newsA.php4?st=1093843140>
4. Internet-vũ khí của các nhà “cách mạng” mới.  
<http://www.pravda.ru/world/restofworld/africa/05-03-2011/1068938-internet-0/>
5. Liệu có thể xảy ra chiến tranh lớn ở Trung Đông?  
<http://www.warandpeace.ru/ru/analysis/vprint/70531/>
6. Tài liệu phục vụ nghiên cứu “Cách mạng sắc màu: từ lí luận đến thực tiễn”/Thư viện Quân đội, 2015.
7. Tài liệu phục vụ nghiên cứu “Học thuyết phản kháng phi bạo lực” trong “cách mạng sắc màu” và biến động chính trị - xã hội mang tên “Mùa Xuân Arab”/Thư viện Quân đội, 2014.
8. Thay đổi Trung Đông Lớn <http://www.imperiya.by/club4-9258.html>
9. Thỏa thuận ngừng bắn có cứu được Syria? Council on Foreign Relations, số ra ngày 12/2/2016.
10. Thỏa thuận ngừng bắn ở Syria.  
<http://politikus.ru/events/84180-churkin-raskryl-detali-sdelki-po-sirii-kotorye-otkazalis-obnarodovat-ssha.html>
11. Thực chất của Đề án Trung Đông Lớn là gì?  
<http://www.inosmi.ru/world/20040625/210712.html><http://www.inosmi.ru/world/20040625/210712.html>
12. Trung Đông trong chiến lược của Mỹ  
<http://www.humanities.edu.ru/db/msg/87657>
13. Uy-li-am Ăng-đan. Cuộc “cách mạng” ở Ai-cập phải chăng là “phá để xây” Trung Đông Lớn?  
<http://www.warandpeace.ru/ru/exclusive/vprint/55198/>
14. Uy-li-am Ăng-đan. Một thế kỷ chiến tranh: chính sách dầu mỏ của Mỹ-Anh và trật tự thế giới mới. NXB Saint Peterburg. Năm 2008.
15. Yếu tố Mỹ trong các cuộc cách mạng ở các nước Arab: động viên các lực lượng biểu tình chống chính phủ thông qua hoạt động ngoại giao nhân dân và các mạng xã hội. Trung tâm nghiên cứu Trung Đông hiện đại. Saint Peterburg. Năm 2011.
16. Z. Brê-din-xki. Bàn cờ lớn. NXB Chính trị quốc gia. Năm 1999.